

Mensuel d'information et de liaison
Directeur : Phan Văn Húng
Commission paritaire n° 59809

Siège : Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris.
5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France

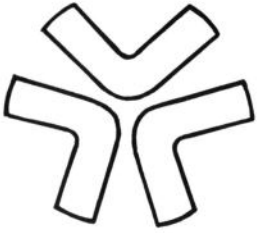
Dépot légal n° 44101

CCP n° 20332-01 Paris (Association Générale
des Etudiants Vietnamiens de Paris)

Prix du numéro : 3 FF

Abonnement :

	France	Europe	Monde
1 numéro	3 FF	5 FF	6,50 FF
11 numéros	40 FF	50 FF	65 FF



NHÂN BẢN

NGUYỆT SAN - NĂM THỨ NHÌ - NGÀY 1-7-1978 - SỐ 16

lời NHÂN BẢN

NGƯỜI TRÍ THỨC MỚI

Những ai có dịp so sánh thái độ của báo chí Tây Phệ đối với người VN chống Cộng trong những năm vừa qua, hẳn đều thấy rõ một sự thay đổi vô cùng quan trọng : càng ngày thái độ đó càng thuận lợi cho công cuộc tranh đấu cho tự do của nhân dân ta.

Những Thiệt Mạn Giác, những Đoàn Văn Toại và hàng trăm hàng ngàn những chứng nhân vô danh của lịch sử bỏ nước ra đi để đánh hồi chuông thức tỉnh, chắc hẳn đã làm chấn động dư luận thế giới. Mỗi người trên một địa hạt, tôn giáo, chính trị, nghề nghiệp hay giáo dục, mỗi người một cách, dù âm thầm hay mạnh dạn, tất cả đã góp phần vào công cuộc đánh tan thành kiến của thế giới về sự nhu nhược của người VN tự do và về sự toàn thiện của con người CS.

Tuy nhiên, những nhân chứng VN đó, những người VN tự do không phải là yếu tố duy nhất của sự thay đổi lập trường của dư luận quốc tế. Vì một mình họ, một mình họ ta, thì làm sao mà lay chuyển nổi những thiên kiến, những tư tưởng sai lạc đã đóng nề vào những xã hội Tây Phương từ ngày chủ thuyết CS xô đẩy họ vào con đường không lối thoát của mìn cam tột lối và sự thù hận tri cơ?

Không chỉ có mình chúng ta. Những khoa học gia, những nhà văn độc lập của các nước CS-Đông Âu, những phong trào đòi nhân quyền trên khắp thế giới, họ là đũa thần của chúng ta. Cho dù là họ có hoạt động lật đổ một chính quyền chống cộng những đức tài đi nữa, thì họ cũng đi cùng đường với chúng ta, miền là họ thành tâm tìm kiếm một cách sống mới tự do và tình người. Ngay tại các nước Tây Phương tiên tiến, hiện nay không thiếu gì những cá nhân, những phong trào tiên bộ dám đứng mặt lên để tố cáo CS. Trước kia họ đều dăm, vì họ chống CS thì bị chụp mũ là phát xít thực dân hay bị phê phán là hủ lậu và lỗi thời.

Bây giờ, thời trang chúng ta, thiên tả mà quang đãng quá rồi. Có một lần song mới đang trôi dạt lên, những người trí thức Tây Phương mới, là những con người không sợ đi ngược lại một thời trang vô lý, không sợ chỉ mất bạn không bỏ của lý trí. Họ hoàn toàn độc lập, họ suy nghĩ độc lập và họ dám bênh vực những người VN chống cộng bại trận trong những lúc vinh quang nhất của phe CS.

Lần song đó đang làm biến chuyển lịch sử.

Trong lần song, có chúng ta.

NHÂN BẢN

HOA VIỆT TIẾP TỤC CĂNG THẲNG

TÀU T.C CẬP BẾN V.N. DI TẢN HOA KIÊU

Mỗi bang giao trong thánng qua giữa TC và Hà Nội đã không ngọt ngào thánng. Các bản thông cáo chính thức của hai nhà cầm quyền tiếp tục được đăng tải và chưa dừng những lời buộc tội trầm trọng nhất. TC nhiều lần lên án Hà Nội là làm "tay sai của chính sách đế quốc của Nga, nhằm bao vây TC" và đã "dàn áp và đánh đập người Tàu tại VN". Ngược lại Hà Nội tố cáo TC đã "bóp méo sự thật" và dùng đứng lên những chuyện không có, làm hại cho hình ảnh của xã hội chủ nghĩa.

Đang sau những lời mạt sát nhau, trong thánng qua đã có hai biên cố gây chú ý nhiều nhất cho các quan sát viên quốc tế : trước hết là việc TC đòi đem tàu đến để đi tản Hoa Kiêu về nước, và thứ hai là quan hệ ngoại giao cũng như các cuộc cộng tác giữa hai bên hầu như đã bị cắt đứt.

AI ĐƯỢC DI TẢN ?

Ngày 5/6/78, CSVN thông tin cho Đại sứ Trung Cộng tại Hà Nội Trần Chí Phùng rằng họ chấp thuận cho TC đi tản kiêu dân của mình về nước, nhưng mỗi cho đến cuối thánng sau, vẫn chưa một Hoa Kiêu nào được chở đi, dù rằng tàu bè TC đã bắt đầu cập bến VN từ trung tuần thánng 6.

Lý do của sự chậm trễ này là những thể lệ đi tản vẫn còn trong vòng bàn cãi giữa hai phe. Phe Hà Nội đã đưa ra những điều kiện như sau:

1/ Tàu bè TC có quyền cập bến VN bắt đầu từ ngày 20/6/78 nhưng phải tuân theo đúng luật lệ và thủ tục cập bến của CSVN.

2/ Phải cập bến ở những địa điểm do Hà Nội chỉ định tức gồm 3 nơi : Vũng Tàu, Qui Nhơn và Cửa Ré (gần Hải Phòng).

3/ Hoa Kiêu muốn ra đi, phải "tuân theo mọi thủ tục xuất ngoại".

4/ Thanh niên trong tuổi quan dịch không được phép đi tản.

Đường như hai điểm sau cùng này đã bị TC lên tiếng phản đối. Trước tiên, Bắc Kinh quan niệm rằng một khi Hoa Kiêu đã được quyền hồi hương thì tất cả phải được hưởng quyền này : thanh niên trong tuổi quan dịch không thể bị giữ lại. Sau đó những thủ tục "xuất ngoại" mà Hà Nội đề cập, ai ai cũng biết rằng vô cùng phiền phức và độc đoán. Nếu Hà Nội có tinh thần làm khó dễ cho TC, cấp chiếu khán xuất ngoại, thì tất nhiên cuộc đi tản sẽ không thể thành hình, hoặc ít nhất sẽ bị trì trệ.

Những tin tức mới nhất của người Hoa Kiêu ty nạn đã gián tiếp làm tăng thêm nỗi lo ngại này của Bắc Kinh : họ kể rằng hiện nay tất cả các hồ sơ xin hồi hương của Hoa Kiêu tại Sài Gòn đều bị đình chỉ ; song song nhà cầm quyền CSVN đã thêm chính sách đuổi Hoa Kiêu về vùng kinh tế mới, hầu đặt TC vào thế bị động trong khi các thể lệ đi tản vẫn còn trong vòng mập mờ.

Mà thật vậy, cho đến bây giờ, vẫn chưa ai biết là ai sẽ được đi tản, ai không, và cũng không ai biết cơ quan nào sẽ chỉ định danh sách các người đi tản. Hà Nội tuyên bố họ mới có thẩm quyền định đoạt trong khi TC nhấn mạnh danh sách này phải do Toà Đại sứ TC lập ra. Tại Vũng Tàu, Qui Nhơn, và Cửa Ré, tàu bè Trung Hoa vẫn tiếp tục chờ...

HOA KIÊU TY NẠN TIẾT LỘ BỊ NGƯỢC ĐÃI

Theo những nguồn tin ty nạn, thì cuộc đàm phán Hoa Kiêu đang xảy ra tại VN đã được mưu tính từ mùa hè năm ngoái trong những buổi họp tập của các cán bộ an ninh cao cấp. Một tờ báo Hoàng Cảng tường thuật lời tuyên bố sau đây của một đảng viên CSVN cao cấp : "Trong thời kỳ chiến tranh chúng tôi đã không có thời giờ để giải quyết tận gốc vấn đề Hoa Kiêu bây giờ thì chúng tôi phải làm chuyện đó."

(Xem tiếp Tr.5)

Bình luận

Chuyên đi Bắc Kinh của ông Brzezinski, có vấn đề biệt của tổng thống Mỹ Carter về an ninh quốc phòng, đánh dấu một giai đoạn mới trong nền giao hảo Mỹ-Hoa. Trái ngược hẳn với chuyến đi của ngoại trưởng Mỹ Cyrus Vance hồi năm ngoái đã được xem như một bước lùi so với tình trạng liên hệ gần gũi dưới thời các tổng thống Nixon và Ford, Trung Cộng và Mỹ đều tỏ vẻ lo ngại trước những kết quả đầu tiên được công bố về quan hệ mạnh mẽ hơn mỗi tương đồng quan điểm của đôi bên trước các vấn đề quốc tế.

TRUNG HOA MANH :
LỜI ĐIỂM CHỖ MỸ
Tuy chi tiết của những buổi nói chuyện riêng, tổng

70.000 QUÂN C.S.V.N. ĐỔN TẠI BIÊN GIỚI MIỀN

NAM VANG TỐC CÁO HÀ NỘI CHỦ MƯU ĐÁO CHÁNH

Đây không phải là lần đầu tiên Kam-Pu chia tiết lộ một âm mưu đảo chánh trong sự minh do bàn tay của người láng giềng Cộng sản Việt Nam. Nhưng lần này, lời tố cáo đã có một ý nghĩa nổi bật hơn nữa do sự có mặt rõ ràng của hơn 70.000 quân Cộng sản Việt Nam trên suốt đường ranh giới giữa 2 nước.

TRỌN Ồ BỊ BẮT ?

Ngày 25-6-78 đài phát thanh Nam Vang loan báo chính phủ Kam Pu Chia đã đánh bại một âm mưu đảo

chánh vào hồi thánng 5 vừa rồi. Theo bản tin này, âm mưu trên được dùng lên bởi "Đảng Cộng sản và chính quyền Hà Nội với sự công tác của các nhóm CIA". Kết quả là âm mưu đã bị bại lộ, sáu cán bộ Việt Nam, toàn là đảng viên đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị bắt giam trong khi họ đang liên lạc với một số phần tử thân Hà Nội đã xâm nhập Kam-Pu-Chia từ trước. Trong số các phần tử này, người ta nhận thấy có một cựu nhân viên ngoại giao của Hà Nội đã sống tại Nam Vang từ 20 năm nay.

Ai giết ĐINH BÁ THỊ ?

Cách đây vài tuần, Đinh Bá Thị đã chết. Chết vì bị dụng xe như nhà cầm quyền Hà Nội có quyết ? Điều đó khó tin, vì đường phố Hà Nội với lều tèo và vài ba chiếc xe đạp làm sao có thể là khung cảnh cho một tai nạn lưu thông trầm trọng đến nỗi chết người ?

Hay chết do bàn tay của Kháng Chiến Phục Quốc, như báo Newsweek đăng tải ? Điều này lại càng khó tin hơn nữa vì Phục Quốc có lợi gì mà ám sát một tên cứu đại sứ đại thân bại danh liệt, một kẻ đã trở thành vô hại đối với nhân dân ?

Vậy thì ai đã giết Đinh Bá Thị ? Trong một nước mà số mệnh con người hoàn toàn do sự định đoạt của một số người bướng bỉnh và thiếu khả năng tính, câu trả lời quả rõ.

THIỆN NGA

Bản tin của Nam Vang viết tiếp : "Âm mưu đảo chánh này nhằm chiến lấy, trong giai đoạn đầu, vùng phía Đông sông Cửu Long (L.T.S : tức là vùng Mỏ Vet, Prey Veng, Krek v.v...) với sự hỗ trợ của quân đội CSVN, sau đó đất đai nơi đó một chính phủ Cao Miên thân Việt Nam, rồi trong một giai đoạn thứ hai, chiếm lấy phần còn lại của Kam-Pu-Chia."

ĐÀI VOA LOAN TIN VỊ ?

Lời buộc tội trên đây có một âm hưởng đặc biệt vì chỉ vài ngày sau đó (ngày 28-6-78) thì Đài VOA loan tin 70.000 quân Hà Nội đã vượt biên giới Miền, tiến sâu vào nội địa Kam-Pu-Chia đến 60 cây số. Cũng theo đài này, quân Hà Nội gồm có cả pháo binh, thiết giáp và không quân. Người ta lại được biết thêm rằng có sự tham chiến của một số đơn vị Kam - Pu Chia thân Việt Nam do CSVN

(Xem tiếp Tr.5)

HOA MỸ GIAO HẢO : THÊM MỘT MỐI LO CHO HÀ NỘI

cộng lai kéo dài suốt 14 tiếng đồng hồ, được giữ kín, các quan sát viên cũng được biết một cách tổng quát những vấn đề đã được đôi bên đề cập. Hiếm nhiên những vấn đề gai góc như tương lai Đài Loan, như mối quan tâm của TT Carter về nhân quyền đã không được đặt nặng, để tránh khó khăn cho đôi bên. Ngược lại tầm quan trọng chiến lược của liên hệ song phương Hoa-Mỹ đã được chú trọng một cách đặc biệt và đôi bên cùng ghi nhận những đi song song của quyền lợi hai xứ. Ông Brzezinski có tuyên bố "Một Trung Quốc mạnh là một lợi ích tốt nhất cho Hoa Kỳ".

Ngoài tình hình chung tại Phi Châu và Trung Đông, ông Brzezinski và các nhà lãnh đạo Trung Cộng còn thảo luận

về mối lo của hai bên trước tình trạng bấp bênh ở'A Phú Hãn và Pakistan. Những điểm đáng chú ý nhất phải là tính cách chống Nga số của các buổi đàm thoại. Ngay trong buổi tiếp tiếp đơn ông Brzezinski, Ngoại Trưởng Tàu Hoàng Hoa lên tiếng "Đế Quốc xã phải liên lạc với chúng tôi để chúng ta có thể cùng nhau thêm trên con đường bán h trường và xâm lấn ở mọi nơi hầu thực hiện mộng bá chủ hoàn cầu". Ông Brzezinski liền trả lời : "Chỉ những kẻ có tham vọng áp chế người khác mới có lý do để ngại sự phát triển giao hảo giữa Mỹ và Trung Quốc". Ông Brzezinski lại còn phê

(Xem tiếp Tr.6)

Ô. ĐOÀN VĂN TOẠI TRƯNG BÀY BẰNG CỐ VỀ SỰ DÃ MAN, ĐỘC ĐOÁN của CHẾ ĐỘ LAO TỬ CSVN 800000 người hiện đang bị giam giữ

LTS : " Vì muôn tử do và độc lập mà chúng tôi đã ở tù vì muôn sự thực được tôn trọng, mà chúng tôi bị tống giam".
 Những giọng chữ trên đây mở đầu cho tập tài liệu vô cùng quý giá mà ông Đoàn Văn Toại, cựu Quyền Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn, đã thu thập được suốt 28 tháng bị Cộng Sản giam giữ vô cơ và trao cho báo chí quốc tế ngày 29-5 vừa qua. Tập tài liệu này gồm một số tin tức, con số về những trại cải tạo và nhà tù tại Việt Nam, một "Tuyên Ngôn nhân quyền của những người Việt Nam không cùng" gồm có chữ ký của 8 nhân vật độc lập hay đã từng đối lập với chế độ cũ, và một "Di Chúc của những người tù yêu nước hiện ở trong các nhà tù Việt Nam" với chữ ký của 49 nhân vật ít nhiều tên tuổi.
 NHÃN BẢN xin đăng ra đây nguyên văn bản "Tuyên Ngôn Nhân Quyền" và bản "Di Chúc", để rộng đường suy luận của quý vị độc giả, và cũng xin trích ra những chi tiết quan trọng nhất của tập tài liệu nói trên. Những bản văn này không cần bình luận thêm, vì đã quá đủ để nói lên những gì phải nói.

TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN của NHỮNG NGƯỜI V.N KHÔNG CÙNG (được tuyên đọc trước nhà thờ Đức Bà Sài Gòn 8 giờ sáng ngày 18.4.77)

CHÚNG TÔI, với tàn lực còn lại, với tinh thần tàn phế quyết định phát động cuộc tranh đấu bằng đường lối bất bạo động để đòi hỏi thực hiện nhân quyền tại Việt Nam.
 - Với tàn lực còn lại, bởi vì chúng tôi phải ăn đói và se phải chết đói.
 - Với tinh thần tàn phế vì chúng tôi bắt buộc phải cúi đầu khom lưng mà quàng văng mệnh lệnh của đảng duy nhất và nhà nước.
 - Quyết định đấu tranh bằng đường lối bất bạo động vì phương cách này mới có thể tránh được đổ máu và hy sinh cho dân tộc vốn đã hy sinh liên tục suốt mấy chục năm qua.

Hỡi những người Nông Dân trên Thế Giới !
 Hỡi nhân dân Việt Nam của các bạn ở Việt Nam Người nông dân Việt Nam phải chịu sự nóng bỏng của nhiệt đới, phải chịu sự tàn phá của thiên tai, để rồi sau cùng nhún hoa màu của họ bị tịch thu nhân danh "Xả Hối Chủ Nghĩa". Con trâu sau khi kéo cày mệt nhọc ngoài đồng còn được nghỉ ngơi. Nông dân Việt Nam, sau khi khổ cực trên ruộng đồng cả ngày, vào những giờ nghỉ ngơi, họ bị bắt buộc học tập, nhớ sợ bằng những bài học giáo điều, những lý luận vô lý.

Hỡi Công Nhân khắp nơi !
 Hỡi những người dân Việt Nam. Họ bị bắt buộc làm việc không tuần lễ, tuần lễ không ngày, ngày không giờ mà phải nhận đồng lương chết đói và bị buộc nói dối là tu nguyện để sau cùng dâng mồ hôi, nước mắt và máu cho những người lãnh đạo Đảng Cộng Sản để rồi lại phải nghe những người này tuyên truyền rằng đó là do sự lãnh đạo tài ba của họ. Quyền thiêng liêng nhất của các công nhân trên thế giới là quyền đình công. Nhưng quyền này ở Việt Nam đã bị tước đoạt.

Hỡi những Tu Sĩ, Văn Nghệ Sĩ và Trí Thức Tiên Bệ trên thế giới !

Những ai đang cầu nguyện trong Nhà Thờ, hãy ngừng lại !
 Những ai đang say sưa nghiên cứu trong tháp ngà, hãy bước ra !
 Những ai đang sáng tạo bằng ngòi bút, hãy bẻ gãy nó đi !

Tất cả ! Tất cả hãy quay về thăm trang tại Việt Nam, nơi mà các nhà thờ, đền chùa đều bị biến thành các lớp học nhốt sọ. Nơi mà các nguyên tắc cơ bản khoa học bị bóp méo để phục vụ nhu cầu cho chế độ. Nơi mà các văn nghệ sĩ, báo chí bị bắt buộc uốn cong ngòi bút để tâng hô sự sai lầm dã man của Đảng và Nhà nước.

Tất cả Công nhân, Nông dân, Trí thức Việt Nam bắt buộc phải chọn lựa :

- Hoặc cúi đầu vâng lệnh mà quàng bọn cai thầu - nhữ đảng viên Cộng sản - để lãnh những đồng lương chết đói, lãnh những thức ăn dỉ thối và hàng hấp hối tuyệt vọng.
- Hoặc phải phơi thây trên hàng rào kẽm gai ở các trại tập trung khắp nơi trên toàn quốc.

Tất cả những hoa màu của nông dân, Tất cả những sản phẩm của công nhân, lao động làm ra đều tập trung trong tay nhà nước và nhà nước, phân phối thực phẩm này cho nhân dân tùy theo sự phân xét của chính quyền. Vì vậy chúng ta đã thấy :

- Công nhân, nông dân bị bắt buộc làm việc trong giờ nghỉ mà không lãnh lương bởi vì những người này sợ rằng nếu không làm như vậy gia đình họ bị cấp khẩu phần gạo và đói.
- Các cụ già, đàn bà phải làm như vại vè trong các cuộc biểu tình, trong các ngày lễ; vì nếu không làm, gia đình họ không được mua gạo và thực phẩm.
- Ngay cả những người tù, một khi được thả ra, phải bắt buộc em lẳng không dám kể lại sự tàn ác trong tù, vì sợ rằng con họ, vợ họ sẽ bị cấp khẩu phần gạo và đói. Người ta có thể can đảm hy sinh cả nhân, nhưng không ai

can đảm để người thân mình bị liên lụy, bị hy sinh.
 Điều đó khiến cho những trường hợp thường tâm không thể tưởng tượng được : là muốn cứu giúp đứa con, người cha phải chấp nhận để con tố cáo mình để được lãnh gạo cho người con. Nếu không cả hai đều bị hy sinh. Tưởng thì như vậy, không ai có thể hiểu được, có thể tin được nếu không sống ở Việt Nam : tại sao vợ phải tố cáo chồng, em phải tố cáo anh.
 Chế độ hiện tại dùng thực phẩm để cai trị dân chúng bắt dân chúng làm theo ý chính quyền, bẻ gãy các m âm chống đối. Mọi ý nghĩ dù chỉ là xây dựng, chỉ thể hiện ra mong manh, chưa thành hành động cũng bị kết án là phản động và bị bắt không bao giờ xét xử. Tòa án xử án, cảnh sát bắt người, cơ quan thẩm vấn, viên chức quốc hội đều là những đảng viên thi hành theo chỉ thị của lãnh đạo đảng duy nhất. Trong các cuộc bầu cử, một đảng viên vừa là ứng cử, vừa là tổ chức bầu cử vừa xét việc trúng cử và vừa tự xử : chưa một chính phủ nào trên thế giới từ trước tới nay ở ngoài vì lãnh đạo trên ba mươi năm như bọn lãnh đạo ở Việt Nam hiện nay.

Trong khi bỏ máy tuyên truyền nói khoan hồng, nhân đạo, nói từ do dân chủ, nhưng thực tế thu tiêu hoặc trả tiền chết trên 20 % các viên chức chế độ cũ "học tập" ở các trại tập trung. Chính quyền hiện tại lại tịch thu tài sản của đồng bào kể cả những người vô sản, dưới họ ra khỏi thành phố, khổ sai tại các công trường, nông trường.

Hỡi những người Trí thức trên thế giới : Hãy thức dậy !
 Hỡi những người Vô sản, Công nhân trên thế giới : Hãy đứng lên !

Tất cả, hãy về nhân đạo, vì lương tâm còn lại của con người, làm mọi cách để can thiệp, chấm dứt sự tàn ác, vô nhân đạo, vi phạm nhân quyền và dân quyền của chính quyền hiện tại tại Việt Nam.

Không còn chần chờ gì nữa. Cần cử vào điều 13 và 63 của Hiến Chương Liên Hiệp Quốc, các nhân dân tiên bộ, các chính quyền các nước, các tổ chức quốc tế, nhất là Liên Hiệp Quốc, bằng mọi cách can thiệp và can thiệp trực tiếp để chấm dứt vi phạm thô bạo nhân quyền, tước đoạt cơ hội sống tử do và biến con người thành vật vật có kế hoạch để cúi đầu vâng lệnh chính quyền một cách mù quáng.

Hàng giờ qua, hàng ngàn người hy sinh gác ngã tại các trại tập trung và các nhà tù. Mỗi ngày qua, hàng triệu người Việt Nam đang quần quai khổ đau và đang chờ tiếng nói và hành động của nhân loại trên thế giới.

- Làm xong ngày 18 tháng 4 năm 1977
1. Chủ tịch : L.S. TRẦN DANH SAN, nguyên chủ tịch lực lượng Thanh Niên Tiên Bệ.
 2. Giáo sư PHẠM BIỆU TÂM, Phó Chủ tịch Hội Trí Thức Yêu Nước.
 3. Giáo sư TÔN THẤT DUONG KY, Phó Chủ tịch Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng MNVN.
 4. Chủ Bút HUYNH THANH VI, nguyên chủ tịch Hội Chủ Báo VN.
 5. Luật sư NGUYỄN HỮU GIAO, Phó Chủ tịch Sinh Viên Huế 1964, người đốt Phông Tờn Tin Mỹ ở Huế.
 6. Luật sư TRIỆU BÁ THIẾP, nguyên Chủ tịch Sinh Viên Tranh đấu chống độc tài 1963, lật T.T. Diệm.
 7. Luật sư NGUYỄN HỮU ĐOÀN, nguyên chủ tịch Sinh Viên Sài Gòn 1969 lật đổ chế độ Nguyễn Khánh 1964.
 8. Giáo sư NGUYỄN VĂN THẮNG, nguyên Tổng thư ký Sinh Viên Sài Gòn 1969, chủ tịch Ủy Ban Sinh Viên Đòi Quyền Sống Đồng Bào.

NHÀ TỬ KIẾP NƠI
 Tại thành phố Sài Gòn và Phụ Cận :

- (TẦNG ĐẦU ĐỊA NGỤC)
1. TRẠI CHỈ HÒA : 40.000 người. Chế độ cũ : 8.000
 2. TRẠI LÊ VĂN DUYỆT : 2.000 Chế độ cũ : 200.
 3. TRẠI TÔ HIỂN THANH : 3.000 Chế độ cũ : Không có.
 4. TRẠI BẾN BẠCH ĐĂNG : (Trung ương tỉnh báo cũ) 1.000. Chế độ cũ : Không có.
 5. TRẠI THỊ NGHỆ : 2.000 Chế độ cũ : Viện Đường Láo 100.
 6. Khách sạn ĐẠI NAM, Bui-dinh ĐẠI LỢI, Tân Bình : 2.000
 7. Các chốt Cảnh sát 18 Quận (Mỗi Quận 500). Mỗi quận lại có 20-30 chỉ nhanh phường (Mỗi phường 5-10 người)
 Đặc biệt quân Nhà Bè, Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh một nơi 1.000 người.
 8. TÔNG NHÀ CÔNG AN MIỀN (Nhà Tổng Giám Đốc CS cũ : 100) bây giờ : 800 (đa số là những nhân vật quan trọng của chế độ cũ).
 9. Trại SỞ CÔNG AN THÀNH PHỐ (Nhà Cảnh sát đô thành cũ : 200) bây giờ : 1.000
 10. TRẠI LONG THÀNH tức Làng Cỏ Nhi Long Thành : có 200 em) bây giờ giam 5.000 người
 11. TRẠI PHÚ GIÁC (Bình Dương) : 2.000
 Ở các TỈNH : Trại giam chính của Tỉnh, người gấp 5, 10 lần. Có tất cả trên 40 tỉnh.
 Ở các QUẬN : Mỗi Quận có Trại Giam Quận. Có tất cả trên 200 Quận.

ở Bắc Việt chỉ mỗi ghi nhận :

- Trại Yên Bái : 40.000
 - Trại Lý Bá Sơn : 40.000
 - Lào Kay, Lạng Sơn : 4.000
 - Thanh Hóa : 6.000
- gồm các nhân vật quan trọng sĩ quan từ cấp tá trở lên, dân sự từ giám đốc trở lên, trong số này :
- Ông NGUYỄN XUÂN PHONG, cựu trưởng phái đoàn VNCH tại hoà đàm Ba Lê.
 - B.S. PHAN HUY QUẠT, chủ tịch Liên Minh Á Châu chống Cộng.

Một số đã bị đưa sang "lao động" tại chiến trường Lào và Miền.

TỔNG CỘNG LÃ 800.000 NGƯỜI BỊ TỬ.

GẮN MỘT TRIỆU TÙ NÀY SINH SỐNG RA SAO ?

Thí dụ 1 :
 Ngay "tầng đầu địa ngục" tại Trại Lê Văn Duyệt, ngay Chợ Bà Chiểu, một các tù loại A. Họ ở :
 - May mắn : trong các nhà tù thuộc dân Pháp xây cất trên 30 năm nay. Dài 20 m, ngang 5m cao 6m, có trần nhà, hai mặt trước sau là song sắt nền có gió lưu thông, có nước trong phông. Các chế độ trước chưa 20-25. Bây giờ nhốt tới 60-70 người. Gọi là khu A của trại, gồm 8 phông.
 - Ít may mắn hơn : ở các Trại mới cất, do Cảnh Sát xây vào tháng 10.1975 : các khu C1, C2 và B : mỗi phông 5m ngang, 8m dài và cao 3,5m lợp tôn, không có trần, bit tất cả các cửa, chứa một lổ thông hơi 10cm:15cm (10phần và 15 phần) cho 30-40 người ở. Không có nước.
 - Về cùng còn may mắn : Hết

DI CHÚC của những NGƯỜI TÙ YÊU NƯỚC HIỆN Ở trong các nhà tù Việt Nam

PHÒNG VẤN ĐOÀN VĂN TOẠI

(Tiếp theo Tr.3)

kêu về đây để công an điều tra bắt tội. Nhớ đó mà chúng tôi mớ nói được các anh em khác. Dù sao việc liên lạc cũng hết sức khó khăn. Rất nhiều người muốn ký tên vào những chúng tôi để đặt ở tranh bại lộ trước nhất, và sau đó không để lại kêu gọi bị xuyên tạc vì có các phần tử của chính quyền cũ tham dự. Dù sao mục đích cũng là để nêu lên tiếng chuông trợ giúp ngoại quốc. Riêng tôi giữ bản chính vì mọi người thấy tôi có thể ra khỏi VN lý do là vợ tôi quốc tịch Pháp. Bản này tôi phải vô nhờ lại bút trong hòm mớ để không bị xét thấy.

NB: Còn bản tuyên cáo tâm người ký đọc tại Nhà Thờ Đức Bà ?

ĐVT: Bản này lúc đầu có 12 người ký và đọc chung tại Nhà Thờ Đức Bà. Công an bắt đi 10 người. Còn 2 người là Ông Tôn Thất Dương Kỳ và GS Phạm Thị Tâm bị đưa đi chỗ khác không ai gặp. Vì bị công an đe dọa nên 4 người rút tên, nên còn lại 8 người trong đó có Ông Tôn Thất Dương Kỳ và GS Phạm B. Tâm.

NB: Làm sao anh biết được những con số tù nhân và các trại học tập ?

ĐVT: Tôi chỉ có chỉ tiết được những gì mình biết. Tôi hết sức tránh loan tin thất thiệt vì như vậy CS để cáo buộc. Các tin tức đã số do các tù nhân bị kêu gọi về trại Lăng Ông Bà Chiểu để báo tin điều tra cho biết. Như trại Lý Bá Sơ ở ngoài Bắc có 40000 người bị giam, CS có dám cải chánh không ?

NB: Trong tù anh có gặp các cán bộ CS bí mật không ?

ĐVT: Dĩ nhiên là có, còn đồng là khác, các cán bộ MTGP và cả cán bộ CS chính hiệu nữa. Như trường hợp anh Nguyễn Trọng Quang Nghị, trưởng ban an sát SV Thành Phố Sài Gòn, người đã chủ trì ban an sát SV Lê Khắc Sinh Nhật cũng bị giam tới đây.

Q: Cán bộ nào hỏi nghi ngờ chế độ là bị bắt ngay. Trước tình trạng của miền Nam, các cán bộ CS được tài nghệ mặt thấy những điều trại ngục với lập luận của Đảng mớ ngày một đông, số nghi ngờ mỗi ngày một nhiều tới khi là bị nhả giam nhiều cán bộ CS. Đa số những người này bị gán tội hối lộ, tham nhũng v.v... Dĩ nhiên cũng có trường hợp tranh giã nh ph phải, tranh giành quyền hành với nhau.

NB: Anh có nghe nói gì về thành phần "yêu nước" ở ngoại quốc về phục vụ ?

ĐVT: Đa số những người đi ở nếu được trở ra ngoài nếu chắc chắn sẽ ở lại. Như trường hợp anh chàng Nguyễn Ngọc Hà. Lúc mới về được làm Phó Giám Đốc Sở Y Tế, lương 1000 đồng (tức 500 000 đồng cũ) một tháng, có xe hơi, có nhà. Trong khi đó thì người Giám Đốc Lương 60 đồng và đi xe đạp. Hà ngưỡng phải đi kiểm thảo xin trả nhà, trả xe và xin lãnh 60 đồng như "xếp". Bấy giờ được chuyển qua Đắc Trạch Vũng Kinh Tế Mới tức là được ngồi chơi xơi nước. Đành rằng là nhiều người cam chịu cực khổ nếu được làm việc như mình mong muốn. Đàng này ngồi chơi xơi nước thật là vô ích.

(Xem tiếp Tr.6)

Chúng tôi, gồm những:
- Công nhân, nông dân và những người vô sản.
- Tu sĩ, văn nghệ sĩ, và những trí thức yêu nước
Từ từ ngục Việt Nam hiện nay, trước khi xin bày tỏ lời cảm ơn nồng nhiệt nhất của chúng tôi với những lực lượng tiên bộ, những phong trào thanh đấu các nước đã ủng hộ nhân dân Việt Nam đòi dân chủ, nhân quyền và Hoà Bình trong những năm qua.

Giờ đây trong niềm tin tưởng vào việc phục vụ chính nghĩa, nhân đạo, chúng tôi khẩn thiết báo đồng cũng toàn thể THẾ GIỚI, chính sách TÙ NGỤC CỦA CHÍNH QUYỀN HIỆN HỮU, chưa từng thấy trong lịch sử con người, đang xảy ra hàng ngày một cách có hệ thống, trong các trại TÙ khắp nơi ở đất nước Việt Nam, dưới chế độ Cộng Sản hiện tại.

Thật vậy, ngoài khoảng 400.000 binh sĩ, sĩ quan, viên chức thuộc chế độ cũ đang lao động khổ sai tại các trại tập trung, công an còn cho bắt giam trên 400.000 người khác, mà những người này chẳng những không có chút gì liên hệ đến chính quyền bù nhìn Sài Gòn cũ, mà họ đều là những người yêu nước, có uy tín với nhân dân về những hành động tranh đấu trước đây của họ.

Vì run sợ trước những sự chống đối rộng rãi của các tầng lớp nhân dân, chính quyền Cộng Sản hiện nay còn cho bắt cả CỤ GIA, ĐÀN BA và ngay cả những người TÀN TẬT. Họ cũng không ngần ngại tống vào ngục những người điển hình và cả những trẻ SỎ SINH. Trong hàng ngàn trường hợp đáng thương tâm này, ta có thể kể:

- nhà báo ĐOÀN KẾ TƯỜNG, vợ và con mới sinh 7 ngày.
- tổng thư ký báo Sông, anh ĐANG GIAO, vợ và con mới sinh 15 ngày.

- ông PHAN VÔ KÝ, thượng hội đồng tôn giáo Việt Nam
- thượng tọa QUANG ĐỘ, tổng thư ký Viện Hoá Đạo Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.
- cha NGUYỄN VĂN BỐ, giám đốc Fatima (Bình triệu)
- nhà văn DUYỄN ANH

Ngoài ra, với số lớn nhà tù do chế độ cũ để lại, trước đây đã bị di tản theo thể giới lên án, giờ đây không đủ chỗ chứa gần một triệu tù nhân mới này nên họ mớ bắt cho xây các nhà tù mới khắp nơi, một mặt với và biến các trường học, hotel building, và ngay cả làng có nhi thành các nhà tù nốt như: Làng cô nhi Long Thành, Hotel Đại Nam, khách sạn Đại Lợi,....

Chế độ nhà tù, dưới chế độ bù nhìn Sài Gòn trước, đã bị chống đối dữ dội, nay được thay thế bằng một CHẾ ĐỘ NHÀ TÙ TÀN ĐỐC, VÔ NHÂN HỘM NỮA:

- mọi sự liên lạc với gia đình đều bị cấm chỉ, dù chỉ trao đổi một bức thư. Biên pháp tàn độc này đã đưa tới thảm cảnh có biết bao nhiêu con trẻ mất hẳn người cha, có vô số người vợ sẽ không bao giờ còn gặp lại chồng. Mặc dù vậy, các gia đình tù nhân này vẫn phải nhân nhin ăn lương vì số hàng các nạn nhân hiện bị giữ như một con tin có thể bị thanh toán bất cứ lúc nào mà gia đình không hề biết đến.

- Các tù nhân bị uống theo quy định chính phủ là 9 đồng 6VN một tháng mớ thì theo (tức là 3 dollars 5, giá chính thức) và 0,5 dollar giá chợ đen) nhưng phải trừ đi tham nhũng và vật giá.

- Việc giam giữ các tù nhân không thể tưởng tượng được. Riêng tại nhà giam Chi Hòa, chế độ cũ nhất và ở 0 000 người là đủ rồi, nay cũng chính nhà tù này lại tống vào đến 40 000 người. Hàng đêm, hàng chục ngàn chết vì tra tấn, vì ngập thở, vì bệnh hoạn, con có hàng chục người khác chết vì tự tử? Ta không thể quên được cái chết của:

- linh mục HOÀNG QUỲNH (tại trại giam Hồ Thành cũ),
- luật sư TRẦN VĂN TUYẾN (tại trại tập trung miền Bắc)

Đó là chưa kể các tù nhân đang hấp hối:
- luật sư TRẦN DANH SAN, chủ tịch Ủy Ban Nhân Quyền của Người Việt Nam Khỏi Cùm
- linh mục TRẦN HỮU THÀNH, nguyên chủ tịch Phong Trào Chống Tham Nhũng Việt Nam

- thượng tọa THÔNG BỬU, cha HUYỀN LINH, họa sĩ CHỢE ĐỘ là chưa kể đến trên 20 % các tù nhân trại học tập đã chết mà gia đình không được thông báo.

Các tù nhân trong khắp các trại tù đã tranh đấu không ngừng để chống lại chính sách tù ngục này, hàng ngàn người hy sinh thêm lương như: kỹ nghệ gia ĐỒ ĐỨC VƯƠNG, luật gia LƯU ĐÌNH HIỆP, thượng phó sư TRẦN QUANG VINH. Những những hành động anh hùng này của các tù nhân không được thế giới bên ngoài biết đến vì bị bao bọc bởi bức màn sắt và các chiêu bài hấp dẫn, các chương trình mĩ dục nhằm lừa bịp dư luận quốc tế, ngu ngốc dư luận quốc nội. Hơn nữa, các hàng thông tin quốc tế, các báo chí tù nhân đều bị cấm chỉ. Nhân dân không được liên lạc với những người nước ngoài biết đến vì bị bao bọc bởi bức màn sắt và các chiêu bài hấp dẫn, các chương trình mĩ dục nhằm lừa bịp dư luận quốc tế, ngu ngốc dư luận quốc nội.

Chế độ tù ngục cũ nói chung và chế độ nhà tù mới riêng được thi hành có hệ thống và kế hoạch từng bước để xóa đi dư luận vô tội vạ về chế độ các vị kiến nhân dân, dự ý kiến xây dựng, hầu thiết lập vĩnh viễn chế độ độc tài vô nhân.

Trong thời đại ngày nay của chúng ta còn hiện diện chế độ như vậy tại mảnh đất này trên thế giới là một VẾT NHỎ trong lịch sử nhân loại, là sự XẤU HỘ cho lương tâm loài người, và trên hết là một THÁCH THỨC HỒN XƯỚC với các tổ chức quốc tế, với các chính phủ các nước tự nhân là tôn trọng nhân quyền, và với những ai còn chút lương tâm con người.

Tất cả hãy hướng về ĐIA NGỤC VIỆT NAM !

Trong giây phút hấp hối tuyệt vọng, chúng tôi, hàng trăm người tù tại Việt Nam, kêu gọi toàn thể thế giới, bằng mọi cách, với mọi phương tiện, can thiệp vào Việt Nam để

chấm dứt ngay lập tức thảm trạng vô nhân đạo thời trung cổ bởi tập đoàn lãnh đạo Việt Nam ngày nay.

Vết thương ở ngực không lõm lam an hận cho cả loài người cho mãi đến ngày nay, là việc tàn sát dân Do Thái kiểu Hitler cách đây 30 năm. Những tại Việt Nam, những người tù này phải chết từ từ, kéo dài cuộc sống trong đói đau, uất hận.

Nếu quả thật, nhân loại này quả sẽ sợ sệt trước sự lớn mạnh của Cộng Sản, nhất là những "chiến thắng thần thánh chống đế quốc Mỹ", thì những người tù chúng tôi xin hội Hồng Thập Tự Quốc Tế, các tổ chức quốc tế, và những ai, hảo tâm giới tặng chúng tôi mỗi người MỘT VIÊN THUỐC ĐỘC để sớm chấm dứt sự hành hạ tinh thần, đau đớn xác thịt và sự lo lắng của gia đình. Hãy giúp chúng tôi CHẾT TỨC KHÁCH. Chúng tôi muốn chết tức khắc.

Xin cảm ơn quý vị.

Những người ký tên

(Tiếp theo Tr.3)

20. Nhà xuất bản PHẠM QUANG KHAI, ký tại Phòng 7/C1 Trại Lê Văn Duyệt
21. Luật sư NGUYỄN HỮU ĐOÀN, chủ tịch Sinh Viên Sài Gòn, 1964, tù 2 lần, (Diem, cộng sản) ký tại Phòng Thẩm Vấn Trại Lê Văn Duyệt.
22. Luật sư NGUYỄN THỊ NGÀ, tổng thư ký Thanh Niên Phục Quốc, ký tại biệt giam số 31 trại Lê Văn Duyệt.
23. Chủ báo HUYNH THÀNH VỊ, chủ tịch Hội Chủ Báo Việt Nam, ký tại Khu A, phòng 3 trại Lê Văn Duyệt.
24. Ký giả SƠN ĐIỀN NGUYỄN VIỆT KHIANH, tức VIỆT LANG QUAN ký tại trại cải tạo Gia Rai.
25. Họa sĩ NGUYỄN HAI CHY, tự CHOE, ký tại trại Lê Văn Duyệt, Khu A, Phòng 1, lúc đang bị cầm.
26. HAI CHIẾN THẮNG, thiếu tá quân giải phóng Nam Việt Nam, nguyên tư lệnh lực lượng võ trang vùng Sài Gòn-Gia Định (lúc đó bị thủ Sài Gòn, hiện nay là Võ Văn Kiệt làm chính ủy cho ông Thắng) ký tại Trại Lê Văn Duyệt, phòng 9 Khu C1.
27. Nhà văn NGUYỄN HỮU HIỆU, ký tại Trại Lê Văn Duyệt, Phòng 4, C1.
28. Đạo diễn Phim HOÀNG VINH LỘC, ký tại Phòng 4 C1, Trại Lê Văn Duyệt, Thủ ra 1 tháng sau chết cuối 77.
29. Ông NGUYỄN THỊ TUYẾT, thiếp may, bị bắt năm 1972 trước ngày Sài Gòn được "giải phóng", không rõ lý do, ký tại Trại Cải Tạo Hồ.
30. Ông ĐINH XUÂN CẦU, Hội Trưởng Những Người Tỵ Nạn, ký tại Biệt giam 21 Trại Lê Văn Duyệt.
31. Nhà văn NHƯ PHONG, ký tại biệt giam Khu A, trong lúc đang tuyệt thực 100 ngày để chống chế độ tù.
32. Ông PHAN VÔ KÝ, 82 tuổi, tù 12 lần, Pháp, Diem Thiệu nguyên Tổng Thư Ký Thường Hội Đồng tôn giáo, ký tại trại Lê Văn Duyệt Phòng 7/C1.
33. Cha HUYỀN LINH, Phó Giám Đốc Fatima, ký tại biệt giam B, Phòng 03, trại Lê Văn Duyệt.
34. Giáo sư MÀI VĂN LÊ, nguyên Khoa Trưởng Luật Khoa Huế ký tại biệt giam C1, Phòng 13.
35. Ông HỒ VĂN ĐÔNG, chủ bút báo Quyết Tiến, ký tại Biệt giam số 9/C1 trại Lê Văn Duyệt.
36. Giáo sư VŨ QUỐC THÔNG, Khoa trưởng Luật Khoa Sài Gòn ký tại biệt giam 5 Trại Trại Hưng Đạo.
37. Luật gia LÊ ĐÌNH CHÍ, giáo sư Luật Khoa Đại Học Sài Gòn, ký tại Phòng 5, Khu A, trại Lê Văn Duyệt.
38. Nhà văn ĐOÀN QUỐC SỸ, ký tại biệt giam 24/C1, Trại Lê Văn Duyệt.
39. Ký giả ĐOÀN KẾ TƯỜNG, ký tại Phòng 2/A Trại Lê Văn Duyệt.
40. Bà ĐOÀN KẾ TƯỜNG, ký tại Trại Nữ, Trần Hưng Đạo.
41. Ông ĐANG GIAO, Tổng Thư Ký Báo Sông, ký tại Phòng 1/C2 Trại Lê Văn Duyệt.
42. Bà ĐANG GIAO tức Nhà Văn CHU VỊ THỦY ký tại Phòng Nữ Trại TRẦN HƯNG ĐẠO.
43. Ký sử VŨ LONG TRIỆU, chủ bút báo đối lập Thời Báo "Đại Dân Tộc" ký tại Phòng, 9/C2.
44. Giáo sư NGUYỄN VĂN THẮNG, tổng thư ký Sinh Viên Sài Gòn (chủ tịch là HUYNH VĂN MẦM) chủ tịch SV đối quyền sinh đồng bào, ký Trại Lê Văn Duyệt, khu B, Phòng 2).
45. NGUYỄN THANH HẢI, Trung úy bộ đội Mặt Trận Giải Phóng, bị bắt năm 1974 không rõ lý do, ký tại Trại Lê Văn Duyệt, đảng viên Cộng sản Việt Nam, cục hậu cần R.
46. TRẦN ĐOÀN, thiếu tá "quân lực nhân dân Việt Nam", trưởng phòng hóa chất bộ Kinh tế, bị bắt không rõ tội, ký tại Phòng 4/C1 Trại Lê Văn Duyệt.
47. Ký sử HỒ KỶ ĐỨC, hiện là Tổng Cục Phó Cục Vật tư Đà Nẵng, bị bắt không rõ lý do tại phòng 3/C1 Trại Lê Văn Duyệt.
47. Linh mục PHẠM HỮU NAM, ký tại Phòng 4/C2 Trại Lê Văn Duyệt.

Và một số Trí Thức không ghi rõ tên.

Phổ biến đúng theo bản chính, có sửa cái chết của Luật sư Trần Văn Tuyên, thay vào ông NGUYỄN VĂN TÂY (vì Luật sư TUYẾN được phổ biến hơn) với sự đồng ý của đa số người ký.

Thưa ủy nhiệm của tổ chức NHỮNG NGƯỜI TÙ CHÍNH TRỊ TẠI NGỤC TÙ VIỆT NAM Tù nhân ĐOÀN VĂN TOẠI Phát ngôn nhân.

VỚI 5 SƯ ĐOÀN TRUNG CỘNG VÀ 3 SƯ ĐOÀN C.S.V.N. TRÊN ĐẤT MÌNH, LÀO TRONG THẾ KHỔ XỬ

Từ khi hiệp ước tòng trở 25 năm giữa Lào và VN (xem Nhân Bản số 6 ngày 1/9/77), đất Lào vào quỹ đạo của Hà Nội, tức của Nga Sô, chính phủ Lào không ngớt chịu áp lực của phía Trung Cộng. Thế này, mặc dù việc bao vây "độc lập" và an ninh được chính phủ Lào giao phó cho ba sư đoàn CSVN hiện diện trên đất mình, miền Bắc nước Lào còn thuộc quyền kiểm soát của Trung Cộng. Sự kiện chính phủ thân VN của tướng Kaysone Phomvihane tẩy chay Trung Cộng được thể hiện rõ rệt qua việc cách chức các nhân vật thân Trung Cộng cũng như việc bãi bỏ các hiệp định ký với Trung Cộng. Trong chính phủ Lào, hai tướng Kham Ouane Boupha, thủ trưởng quốc phòng, và Deuanne Souannarath bộ trưởng Nội vụ đã bị cách chức. Hoàng thân Souphanouvong hiện chỉ là bù nhìn, bỏ Trung ương giáo dục Phoumi Vongvichit đã bị cách chức cách đây 6 tháng. Được biết thêm, đồng tiến thống nhất đang lưu dụng ở VN, hiện được lưu dụng tại Lào Quốc, nhủ ở VN.

Thái độ của Thủ Tướng Lào đã nghiêm rõ rệt từ việc kêu gọi hai xứ VN&Kampuchia giải quyết vấn đề biên giới trong tinh thần "hoà giải", đền ứng hồ Hà Nội trách Kampuchia không chấp nhận đề nghị hoà bình "hoàn toàn hữu lý" của Hà Nội.

Ngoài ra, nên nhắc thêm rằng, các hiệp định kinh tế giữa Lào và Trung Cộng hồi 1961, cho phép Trung Cộng tiến hành công tác xây dựng xa ở miền Bắc Lào, và các đồng canh để bảo vệ những con đường này. Hệ thống trục lộ giao thông này dài đến 1800 cây số và qua hệ thống này, Lào đã nhân viên trợ vũ khí đường, mỏ, hàng vại và cung các vật liệu nhẹ khác từ Trung Quốc, và cũng qua đường giấy này Trung Cộng đã đem 5 sư đoàn thiên chiến vào nước Lào. Năm 1977, Lào bãi bỏ đề nghị của TC nhằm thiết lập đường hóa xa Nam-Bắc nối liền Yên Nam với biên giới phía Bắc Kampuchia nhằm giúp Lào được thông thương ra biển, mà thay vào đó, Lào cho phép Nga Sô thiết lập đường xe lửa nối liền Yên Tường và bờ biển VN, dĩ nhiên là băng qua VN. Cũng vào năm này Lào đã bãi bỏ đề nghị thành lập các nhà máy nhẹ của TC, đồng thời đình chỉ công tác xây cất khu vực nối liền Leang Prabang và Nam Bắc, do TC tiến hành.

Để trả đũa lại hành động thân Nga và Hà Nội trên TC tăng gia quyền kiểm soát tại vùng Bắc Lào, đồng thời giữ quân đồng đội theo biên giới phía Bắc VN và Lào. Các quan sát viên cho rằng TC có thể muốn có chính phủ Lào để áp lực cho Hà Nội để có an ninh vào nội bộ Lào. Thế này, từ năm 1961 đến nay, giới Hoa Kiều ở Lào lên đến 18000 người. Trong tháng vừa qua, những người này đã vượt chính phủ Lào "nội" đi thực hiện các công tác lợi ích chung như đắp đường, quét đường, đào mương, đắp đê, việc mà giới tiểu thương Hoa Kiều này chưa bao giờ được.

Một nguồn tin chính thức của Lào cho biết chính phủ Lào sẽ "thân mật" với các Hoa kiều trở về quê họ sau khi các hiệp định này mãn hạn.

Vào tháng tư vừa qua, tờ báo Siang Pasason của Lào viết: "Ngày nào đường quốc lộ số 1 đánh dấu tình hữu nghị giữa Lào và Trung Cộng hoàn tất, ngày ấy, dân Hoa Kiều sẽ được một về nước."

Cho đến ngày hôm nay, quân đội Trung Quốc hiện đang kiểm soát miền Bắc Lào sẽ là mối lo ngại lớn cho Lào và cho Hà Nội. Quân đội Hà Nội hiện đang bao vây "độc lập" cho Lào chắc sẽ không tránh được đụng độ với quân đội Trung Quốc. So với hai mặt trận VN-Kampuchia, V-N-Trung Cộng tại các vùng biên giới, thì mặt trận ở Lào Quốc chắc sẽ sôi động hơn. Vì hai bên chưa đến thể dàn quân tại một đường phân ranh nhất định mà quân nhau. Nếu với các xứ như Mông Cổ, Bắc Hàn, VN và Lào, Nga đang mong bao vây và cô lập Trung Cộng, thì ngược lại với Cam Bốt và Lào, Hà Nội sẽ bị bao vây và cô lập bởi Trung Cộng. Trong viễn tượng đó, hẳn tình hình Lào sẽ khó lòng giữ được thế thăng bằng tương đối của 2 năm qua.

LÊ THIỆN

TẠI HÀ NỘI: THÂN TÀI BỊ THANH TRỪNG

Theo các quan sát viên Tây Phương, Đại Hội lần thứ tư của Đảng CSVN hồi tháng 12/76 vừa qua đánh dấu khởi đầu phong trào thanh lọc hàng ngũ loại trừ các phân tử trong Đảng thân Trung Cộng, hoặc đã có liên hệ dù gì gần hay xa với TC trong quá khứ. Từ đó đến nay, có nhiều nhân vật của ban chấp hành trung ương Đảng CSVN đã bị cách chức. Đặc biệt là ông Hoàng Văn Hoan cựu đại sứ Hà Nội tại Bắc Kinh. Ngoài ra phải kể đến các ông Ngô Minh Loan và Ngô Thuỵ, cựu đại sứ tại Bắc Kinh, ông Nguyễn Trọng Vinh đương kim đại sứ Hà Nội tại Bắc Kinh, Ông Lý Bán, người đã từng qua Trung Quốc thảo luận về vấn đề trợ kinh tế và quân sự từ 1969.

Mỗi đây nhất, ba tướng người sắc tộc miền thường du Bắc Việt, các ông Chu Văn Tân, Lê Hiến Mai, Lê Quang Bá đã bị trục xuất khỏi ủy ban trung ương và toàn bộ tổ chức hành chính cũng như quân sự tại miền giáp giới Trung Hoa đã được cai t. Nhóm sắc tộc này được xem là thân Trung Cộng do sự lui tới thường xuyên của họ giữa hai tỉnh Vân Nam của TC, và Hoàng Liên Sơn của VN.

Nam Vang tố cáo Hà Nội đảo chánh

(Tiếp theo Tr.1)

huân luyện và cung cấp khí giới. Những tin tức này gián tiếp xác nhận các lời tố cáo của Miền nói ở trên là đúng.

Tuy nhiên, đến buổi tối hôm 28-6-78, Bộ Ngoại Giao Mỹ đã từ chối xác nhận bản tin trên của đài VOA. Cùng một lúc, các phóng viên của hãng thông tấn UPI có mặt tại Vung Cốc cho biết không có một dấu hiệu gì chứng tỏ rằng đã có một cuộc xâm lăng rộng lớn của cộng sản Việt Nam.

Ngày hôm sau, Hà Nội chính thức cải chính nguồn tin có đánh lừa. Trong khi đó thì tại đài phát thanh Nam Vang người ta không thấy đồng ý hay phủ nhận. Đài này chỉ vờn ven phát ra lời của một tu binh CSVN tiết lộ rằng "Hà Nội đang sửa soạn một cuộc tổng tấn công quy mô vào vùng đồng Nam của Kam Puchia".

Thành thử cho đến ngày hôm nay, bản tin của đài VOA vẫn chưa được dấu hiệu nào xác nhận là đúng. Sự kiện này dặt ra một dấu hỏi rất lớn. Từ trước tới giờ, đài VOA vẫn có tiếng là đấng đản và có rất nhiều tin tức tởi mật nhờ sự yểm trợ của hệ thống phân giải và hệ thống

về tình của quan đội Hoa Kỳ. Một số quan sát viên quốc tế dựa vào sự kiện này, cho rằng lần này đài VOA đã có ý lo an tin với thái độ thông báo cấp thời cho Cao Miên biết trước là CSVN đang dàn quân sẵn sàng tấn công. Phải chăng vì vậy mà giờ phút chót Hà Nội đã bãi bỏ cuộc tấn công để rồi hôm sau lên tiếng cáo chỉ chính? Điều này không có gì chứng minh cả, và chỉ có thể lịch sử mới có thể trả lời được.

THÂN VN BỊ THIÊN: TRỪNG

Trong khi đó thì các thành phần cán bộ CS Miền thân VN tiếp tục bị thanh trừng hay thủ tiêu. Chiến dịch này đã khởi đầu từ đầu năm 1977 và vẫn tiếp diễn cho đến ngày nay. Nhiều âm mưu đảo chánh đã bị phát giác trong thời gian đó, quan trọng nhất là 2 âm mưu vào tháng 4-77 và tháng 9-77.

Những vụ thủ tiêu này tại Kam Puchia cần phải được so sánh với những vụ cách chức những nhân viên cao cấp nhất của chính quyền Hà Nội bị coi là thân Trung Cộng, (xem tin NHÂN BẢN số này).

Trần chiến Miền-Việt và Nga-Hoa quả thật đã đến giai đoạn quyết liệt, lúc mà mỗi bên cần phải kiểm điểm lại thực lực của mình để sửa soạn cho cuộc đụng độ quyết định.

TRẦN CÔNG BÌNH

NGA HOA CHẠM SÚNG

Một vụ rắc rối biên giới giữa hai cường quốc Nga và Tàu đã được ghi nhận vào ngày 9/5/78 vừa qua tại Yeh Yeh thuộc vùng biên giới đồng Bacc của Trung Cộng, và sông Ussuri. Theo tờ Văn Hoi báo xuất bản tại Hưởng Cảng và thuật lại lời của một kỹ giả Nhật ở Bắc Kinh, thì một nhóm lính biên phòng Nga, do một trực thăng hướng dẫn đã xâm nhập không và địa phận TC. Trực thăng này đã bị bộ binh phải hạ xuống cách biên giới 4 cây số về phía nội địa TC. Phía Nga Sô thì cho là quân đội Nga đang theo đuổi một phạm nhân đang chạy trốn và ngờ là y trốn trên một hòn đảo giữa sông. Phía TC thì cho rằng đó là lực lượng thám thính Nga Sô, trong chương trình bao vây TC mà

Nga Sô đã dự định từ lâu, và đã đẩy mạnh từ khi Brejnev duyệt quân ở vùng biên giới này.

Cũng nên nhắc lại, năm 69 đã có những cuộc tranh chấp diễn mau ở vùng Chên Pao cách Yeh Yeh 50 dặm về hướng Bắc và từ đó đến nay, phía TC lên tiếng tố cáo Nga Sô giả quân đội, danh cấp, chửi mắng, tra tấn công dân Trung Hoa tại vùng này...

Chuyến công du của cố vấn TT My Brzezinski sang Tàu, chỉ cách có 11 ngày sau biến cố trên, mang nhiều ý nghĩa quan trọng: nó đánh dấu 1 bước tiến gần của Hoa Kỳ về phía Trung Cộng, và đồng thời một bước xa lánh có lập Nga Sô...

ĐINH CÔNG TRÚC

KAMPUCHIA TÂN GIA BA XÍCH LẠI GẦN

Trong tháng 5/78 vừa qua, hai quốc gia Kampuchia và Tân Gia Ba đã thiết lập một liên lạc đầu tiên, nhằm mở cuộc thông thương sau này. Từ ngày 11 đến 16/5/78, một phái đoàn của chính phủ Tân Gia Ba đã viếng thăm Kampuchia, tiếp theo lời mời của tổng trưởng Ngoại Giao Kampuchia Ông Ieng Sary.

Tại đây, hai bên đã thảo luận bình thường hóa các mối bang giao theo từng giai đoạn. Trong giai đoạn đầu tiên, hai bên sẽ thiết lập các đường liên lạc về điện thông giữa Nam Vang và Tân Gia Ba. Giai đoạn này sẽ chấm dứt khoảng cuối tháng 6, và chiếc tàu đầu tiên từ Tân Gia Ba đến cập bến hải cảng Kompong Som sẽ không quá hai tháng nữa. Trong các cuộc đối thoại này, Tân Gia Ba sẽ nhập các cá tuổi và khô, trái cây quả, cà phê và cao su, ngược lại phía Kampuchia sẽ mua máy móc kỹ nghệ, sản phẩm hoa học và dầu hỏa; Tân Gia Ba bằng lòng trả cho Kampuchia theo một hối xuất do Kampuchia định và qua trung gian một

ngân hàng Trung Quốc đặt tại Tân Gia Ba; giá tiền của món hàng được tính theo giá trên thị trường quốc tế.

Theo các quan sát viên, Kampuchia hiện đang hướng về phía các quốc gia xã hội chủ nghĩa thân Trung Cộng như Bắc Hàn, Lô Ma Ni và Nam Tư, và các quốc gia từ do Đông Nam Á như Miến Điện, Mã Lai Á, Thái Lan và Tân Gia Ba. Các quốc gia thuộc khối ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á) đều nhìn các nỗ lực trên một cách thân thiện, và rồi đây Mã Lai Á và Nam Dương sẽ cũng bắt tay với Kampuchia. Cũng một lúc với Việt-Nam gia nhập khối COMECON do Nga đỡ đầu (xem Nhân Bản số này), Kampuchia lại bắt tay với khối ASEAN do Hoa Kỳ đứng sau lưng và Trung Cộng ủng hộ. Sự chọn lựa của nhà cầm quyền Hà Nội đã quá rõ ràng. Không biết họ có hiểu rõ chính sự chọn lựa này là dấu hiệu của tất cả những xác đoán hiện nay tại các mặt biên giới của Việt-Nam?

HOÀNG HUÛU NHÂN

Tàu T.H ĐI TÀN HOA KIỀU

(Tiếp theo Tr.1)

Những Hoa Kiều tự nạn tại Hưởng Cảng và Đài Loan kể rằng người Việt gốc Hoa tại VN ra đường phố thường bị "phỉ nhổ", phân lương thức của họ bị giám thiét và họ bị cưỡng ép vào quốc tịch VN. Trong trường hợp họ từ chối thì họ không được quyền làm việc tại công sở, tại nhà nà này, không được buôn bán cây cỏ và không được đi di chuyển quá 10 cây số, khỏi nơi trú ngụ nếu không có giấy thông hành đặc biệt.

Họ tưởng tượng thêm rằng ngay cả những Hoa Kiều đã xin quốc tịch VN cũng bị bạc đãi.

Song song với những tin tức về cái mà TC gọi là "sự đàn áp của nhà cầm quyền Hà Nội" và về sự giam cầm Hoa Kiều rời khỏi VN, Bắc Kinh đã tuần tư trả đũa bằng những đòn ngoại giao mạnh bạo, đôi khi thậm chí về hân học.

H.KAMM ĐƯỢC GIẢI PULITZER

Trong một phiên họp mới đây của hội đồng chấm giải thưởng Pulitzer (là giải thưởng cao quý của làng báo Hoa Kỳ), ký giả Henry Kamm đã được công bố "chiếm" giải "phóng sự quốc tế" với các bài tường thuật về người tỵ nạn từ Việt Nam. Các bài này của ông đã đánh thức dư luận thế giới và khiến cho các quốc gia tự do rộng của dân nhân đồng bào VN tỵ nạn.

Được biết ông Henry Kamm trước đây giữ chức trưởng phòng đại diện của nhật báo New York Times ở Tokyo (Nhật Bản), và ông đã từng tới Thái để phân chiến trong cuộc can thiệp của Mỹ ở VNCH trước kia. Từ sau 30/4/75, ông đã bỏ thị giới đi tiếp xúc và phỏng vấn những người tỵ nạn đồng Nam đang tạm trú tại Thái Lan, Mã Lai Á, Nhật Bản, v.v... Nhận thấy bộ mặt thật của Hà Nội, ông đã viết những bài phóng sự đánh đổ mọi thành kiến sai lầm về người chống cộng VN.

Trước hết là những lời chỉ trích cáo nghiêm trọng như: "Hà Nội đã thông đồng" với Trung Hoa Dân Quốc khi cấp giấy chiếu khản cho Hoa Kiều trở về Đài Loan, hay là Hà Nội đã cố tình tung ra một cuộc tổng tấn công chống lại chính sách đối ngoại của Trung Hoa.

Những lời tố cáo này, sau đó được dùng như những lý do để cắt hẳn tất cả các hình thức viện trợ cho VN, từ viện trợ kinh tế cho đến viện trợ quân sự. Các chuyên viên kỹ thuật TC được rút về nước, (đài phát thanh Nhật Bản cũng ngưng công 1000 kỹ thuật gia đã rời VN) và ngay cả trụ sở của Ngân Hàng Trung Quốc tại Hưởng Cảng từ trước tới giờ vẫn cho Hà Nội mượn, bây giờ cũng đã bị Bắc Kinh đòi lại. Người ta ước lượng là việc triệt thoái kỹ thuật gia sẽ có ảnh hưởng bị đứt trên khắp các dự án xây dựng mà Trung Cộng đang tiến hành tại VN (gồm cả nhà máy 20 dự án).

Đến ngày 17/6/78, thì một trái bom khác bùng nổ: TC chính thức đóng cửa các căn sứ quán của CSVN tại các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và Vân Nam, đồng thời trục xuất tất cả các nhân viên ngoại giao của Hà Nội đi để chỉ không cho Bắc Kinh mở lãnh sự quán tại Sài Gòn trong suốt 3 năm qua, và việc Hà Nội ngưng các nhân viên Toà Đại Sứ TC tại Hà Nội được vào Sài Gòn để điều tra về vụ hàng trăm Hoa Kiều bị bắt chết trong cuộc biểu tình đâm máu hồi cuối tháng 3 vừa qua.

Để trả lời việc đóng cửa của TC, ngày 18/6/78, Hà Nội liên ra thông cáo cho phép Bắc Kinh mở lãnh sự quán tại Sài Gòn trong vòng 6 tháng sắp tới! Người ta chưa được rõ phần ứng của TC trước hành động này đến nay như thế nào, nhưng ngày từ bây giờ, người ta có thể nhận định rằng sự thân thiện khó có thể trở lại sau những đờ vỡ toàn diện của tháng 6/1978.

PTIAM CHI

Sài Gòn ngày đổi tiền

Sài-gòn rang ngày mông ba tháng năm dồng lịch ...

Vào giữa đêm mông 2 rang mông 3 không có một triệu chứng gì cho thấy Sài-gòn sắp sống một ngày khác thường.

Phai nói rằng cuộc sống của mọi người dân là m o t chuỗi ngày dài. Ngày n à o cũng giống ngày nào. Tháng thì không có tuần. Tuần thì không có ngày và ngày, c à ngày cũng như không có giờ.

Bỗng nhiên giữa giờ giấc nghiêm ban đêm, có ông loa của nhà nước thông báo khắp tỉnh, Sài-gòn, là sang đây giờ đổi tiền. Mọi người không có giờ, c à ngày cũng như không có giờ. Ông loa vào hồi 2 giờ đêm. Co rởi thì 4 giờ mới được biết.

Và cũng gần đến 7 giờ sáng thì dân chúng lại được đại phật thanh loan báo là giờ đổi tiền. Mọi người không có giờ, c à ngày cũng như không có giờ. Ông loa vào hồi 2 giờ đêm. Co rởi thì 4 giờ mới được biết.

Mọi gia đình phải làm một tờ khai trong đó phải rõ là có bao nhiêu tờ giấy bạc cũ và tổng cộng là có bao nhiêu tiền. Sau đó phải lấy 1 00 đồng đổi mỗi người. Rồi mỗi người sau được đổi thêm 50 đồng mới với điều kiện, mọi gia đình không được đổi qua 500 đồng.

Có nhiều gia đình cũng thắc mắc có đủ để đổi nhiều tiền thế... Van tuế cách mang có thừa tiền để đổi trên số 500 đồng được coi là loại giàu có hạng. Nếu biết rằng với số tiền này, cũng chỉ mua được vài bat phở thì ít, nước dầy...! Rồi lại được biết là số tiền còn lại sẽ được nhà nước giữ hộ...

Đến đây thì mọi việc đều diễn biến đúng như sự ước đoán của nhà nước. Qua thời gian chúng s ả p hàng trong trật tự không hề rối loạn trước hỗn độn khó tả.

Phai nhìn nhân rằng cứ từ ngoài nhìn vào thì thấy sinh viên công tác đổi tiền tốt hơn những cán bộ nhà nước : Vì lần này nhà nước đã giao cho sinh viên thay vì c ả p bat phở như lần trước. Không biết vì họ có học hơn cán bộ hay vì sao ?

Sinh viên nào đi công tác cũng được biết đại. Mọi người được đổi riêng 100 đ mỗi. Và đổi với những gia đình có đồng con lĩ sinh viên đi công tác như vậy là đã được đổi thêm được 50 đồng mỗi đứa !

Đến chiều, Sài-gòn vẫn sống trong trật tự. Tuy nhiên đã có nhiều gia đình vẫn chưa được đổi tiền.

Tôi được biết từ nơi anh tôi ở, có em máy lần t ở trường sẽ đến, sau đó lại rời chỗ không biết vì sao.

Và cứ như vậy từ thứ t ừ mông ba đến thứ bảy mông 6, các đường Lê Quí Đôn và Đoàn Thị Điểm mới được đổi. Mà hệ chữa đổi được tiền thì chữa, thể đi chợ. Mà hệ chữa thể đi chợ thì ruột gan hoành hành, vì làm gì có l ườ ng thức tích trữ sẵn. D à n Sài-gòn họ gọi như vậy là m ản "treo m ản" vài ngày.

Trong giờ phút trách, một số cán bộ đã hải lòng, vội vã cho rằng lần này đổi tiền

tốt, trật tự tốt. Nhưng, những ai đã biết Sài-gòn, thì đều biết rằng dân Sài thành mà trật tự tức mọi việc đã "lo xong xuôi" t ừ trước rồi.

Mà thật vậy, dân Sài-Gòn đã biết trước một tháng là sắp có đổi tiền. Không hiểu, có cán bộ cấp nào đã để lộ ra tin tức tôi mất này, những không ai nói cho ai, mọi người đã "thụ thân" từ trước - Bằng chứng ?

Rất đông người may m ả n biết sớm đã đi đổi bạc lớn lấy nhiều bạc nhỏ vì kinh nghiệm, cho thấy là nhà nước chỉ đổi bạc lớn mà thôi. Những đồng 50 xu (tức 250đ cũ) đổi 1 đồng mới hoặc ngay những tờ giấy bạc 50 đồng cũ đổi 1 đồng mới không phải đổi. Mạnh ai nấy đổi bạc nhỏ, rồi tự nhiên mấy đồng xu trở thành khan hiếm.

Rồi gần tới ngày đổi tiền thì giá cả bắt đầu lên một cách khó hiểu cứ như đồng cũ sắp vô dụng. Dân chúng bắt đầu đổi "giấy vô dụng", lấy đồ "hữu dụng". Ba năm cách mạng rồi mà vẫn giữ ban nạng túi bàn !

Rồi đến tối thứ 3 mông 2, tức sắp tới giờ đổi tiền thì giá cả lên cao một cách khó tưởng tượng ; một b ả y mua lên tới 4 đồng mới tức 2000 đồng cũ. Một hộp sữa hộp lên tới 100 đồng mới ; một thang lưỡng thổ chứa mua được một hộp sữa hộp. Nhưng vẫn có người mua.

Tối hôm mông 2 thì quang cảnh các hàng phố hay hàng nu rong rất náo nhào. Có người cả thang không được bat phở tối hôm đó đã chen lấn để kêu ăn 3 bat. Có những gia đình đồng con nghèo khổ, kéo ứn nhau ra ăn mì như một trút hết số tiền dành dụm còn lại.

Những ai chẳng may c ờ n chữa biết tin là sắp đ ỏ i tiền trong thấy vậy, cũng hiểu ngay là ngày hôm sau có bao nhiêu tiền thì nhà nước sẽ tịch thu và còn bị m ả c ỏ n nhà nước giữ hộ.

Có một gia đình đành d ứ m khoeo leo làm sao khi đ ỏ i tiền lần trước còn thừa r ả hơn 1000 đồng mới. Nhà nước bên giữ hộ. Nhưng chẳng bao lâu sau nhà nước sanh chứng nghị ngờ gan, hỏi đã l ả m gì mà có thể có nhiều đến vậy. Vì nhà nước bên tổng quản cả gia đình, còn ông chủ gia đình bị bắt đi đâu không biết. Những bài học đó dân Sài-gòn học rất nhanh. Lần này ai mà thừa tiền thì đi ra ng ả ba chen ph ỏ cho hết. Đ ể dành tiền giấy rồi lại m ả c ỏ a họa vào người cho r ỏ dai làm gì !

Còn những kẻ nào khôn h ớ n mua thì không những biết sắp đổi tiền từ một tháng trước mà lại còn có thể đổi bao nhiêu tiền cũng được.

Muôn vậy cứ bình tĩnh ngồi đổi ở nhà và danh tiếng r ả ng có ở tiền để đổi. Cha máy ch ỏ c có một anh cán bộ tới thăm. Mặt hồng h ỏ, mặt li ỏ c tỉnh t ừ anh này hỏi là " có cần giúp gì không ?" H ỏ e muốn đổi thì cứ bày tiền ra 100 đồng thì chỉ ăn lại 20. Nhưng muốn đổi bao nhiêu thì đổi. Vô giới hạn.

Đã có anh cán bộ bị b ả t trong xe Vespa chứa 10000 đồng mới tức 50 triệu đồng cũ thời Thiệu. Ai nói không có cán bộ làm ả p ph ẻ. Ngay thời Thiệu cũng chẳng có ai dám cho 50 triệu đồng đi chơi Vespa. Và cứ như vậy

kẻ nào thừa tiền thì v ả n thừa, kẻ nào nghèo khó thì đổi khi còn nghèo thêm v ả lại còn bị t ỏ i va.

Chỉ có điều đáng chú ý là ngay sau khi chiến dịch đổi tiền xong xuôi, người ta được biết là có nhiều số sách có sinh viên ghi chép trong lúc đổi tiền bị mất, cho nên đổi bao nhiêu tiền mới và đổi cho ai, đều không biết. V ả ngay cả sinh viên danh nhất số này cũng biết tịch lột. Sài-gòn vẫn làm chuyện lạ. Chỉ có ba ngày sau khi đ ỏ i tiền dân chúng đã đồn ả m lên rằng số tiền mới được phát hành ra nhiều gấp r ỏ i s ả o tiền được th ả u nếu tính theo đúng hồi xuất. Có người c ỏ p r ỏ c ả mấy con số ở trong số sách bị tịch lột.

Chang hiểu do đâu mà lại có tin như vậy, nhưng có một điều chắc chắn là ne u, c ỏ i tiền phát ra nhiều quá đến như vậy, thì có hàng triệu đồng mới đã rơi vào túi nh ỏ kẻ đang nắm quyền hay thân cận.

Phải chăng vì vậy mà mỗi năm lại có một cuộc đổi tiền?

TRẦN BÌNH THẠNH (Tân Gia Ba)

Phỏng vấn Đ. V. TOẠI

(Tiếp theo Tr. 4)

NB: Các cán bộ đường quyền nghĩ sao về "chê độ" ?

BVT: Đa số rất chán nản vì thấy thực tế trái ngược lại tuyên truyền của Đảng. Họ làm việc cảm chúng do mọi việc ngưng trệ t ả liệt. Bộ đội thì mất hết tinh thần, kháng chiến có đ ả nh là chạy. Chính quyền chỉ còn ra lệnh hung hăng b ả n cán, như v ả b ả n giết biểu tình trong Chợ Lớn làm thiệt mạng hàng tr ả m người.

NB: Anh có nghe gì về kháng chiến hay không ?

BVT: Lúc trước trong tù tôi rất bị quan. Khi được thả ra tôi trái lại rất lạc quan. Các nơi trước kia CS rất mạnh như Bến Tre nay lại là nơi kháng chiến rất mạnh.

Tôi đã từng đi thăm cả các tỉnh miền Nam và Trung, tôi có được thấy sự ủng hộ của dân quê đối với kháng chiến. Dân chúng rất tin tưởng vào họ vì đ ỏ l ả hy vọng của mọi người. Tôi còn gặp cả một số bạn cũ sĩ quan QLVNCH nay hoạt động trong các tổ chức nội thành.

NB: Nếu phải dùng một số danh từ để mô tả chính quyền CSVN, anh sẽ dùng những chữ gì ?

BVT: Đối với chính quyền cũ mà tôi là một người chống đối, các danh từ độc tài, vô nhân đạo; ả đ ả n chính quyền v...v... đã dùng hết rồi. Đối với chính quyền hiện tại, những việc xảy ra trước mắt còn gặp trăm lần những danh từ đ ỏ đ ỏ. Ngày nay, danh từ có lẽ làm gh ỏ e số mọi người nhất là tiếng Goulag "la Solje - nitsyne, tôi sẽ báo là đối với dân VN, Goulag là đ ỏ t thiên đường so với th ả m cảnh mà dân tộc ta đang chịu đ ỏ đ ỏ đ ỏ đ ỏ bao tàn của CSVN.

HOA MỸ GIAO HẢO...

(Tiếp theo Tr. 1)

phần là "ngu xuẩn" chính sách Nga số tại Phi Châu " cũng như dùng chữ "man r ỏ đ ỏ" chỉ "đình những kẻ bên kia Vạn Lý Trường Thành nhân dịp viếng thăm di tích kiến trúc này.

CHỮA BAO GIỜ THẤY MỸ GIÚP TÀU PHÓNG THỦ !

Phải xét rằng mọi vai trò quan trọng và tầm mức phần xét của một người như Brzezinski thì "chắc hẳn ông đã cần nhắc kỹ lưỡng những lời lẽ ông dùng. Đây cũng là lần đầu tiên một nhà lãnh đạo Hoa Kỳ công khai ủng hộ đường lối của Trung Cộng chống đối chính sách đ ỏ quốc Nga số. Sự kiện này chứng tỏ sâu xa điểm trùng hợp giữa quan niệm của Hoa Thịnh-Đốn và Bắc Kinh trên một vấn đề then chốt đối với hai bên cũng như cho nên hoà bình thế giới.

Sau nửa trong số người thấp tầng ông, các quan sát viên có chú ý đến sự hiện diện của ông Abramowitz đại diện cho bộ quốc phòng Hoa Kỳ. Và người ta không tránh khỏi làm ngạc nhiên mỗi buổi gặp mặt của ông. Abramowitz cùng ở. Chai Cheng Wen (thuộc bộ Quốc Phòng Trung Quốc) và quyết định gần đây của chính phủ Hoa Kỳ chấp thuận bán cho Trung Cộng 1 số kỹ thuật thăm dò địa chất có thể dùng được như một kỹ thuật phóng thủ. Đây cũng là một cử chỉ "có nhiều ý nghĩa của Hoa Kỳ đối với Trung Cộng vì từ xưa đến nay Hoa Kỳ vẫn thân trọng trong việc xuất cảng kỹ thuật tân tiến nhất là kỹ thuật quân sự, cho các nước cộng sản. Cũng nhắc lại là Hoa Kỳ có từ chối bán những kỹ thuật "kế" trên cho Nga số.

Nói tóm lại, gần như trg mọi địa hạt quan trọng, Hoa Kỳ và Trung cộng đều tìm được một chỗ đứng phù hợp với quyền lợi của cả hai bên. Có thể nói rằng chuyên đi Bắc Kinh của ông Brzezinski m ỏ đ ỏ cho mọi giai đoạn màu hồng trong mối liên hệ Mỹ-Hoa. Lúc đến, ông có v ả n TT Mỹ năng lý cho tình h ứ nghệ Hoa Mỹ, thì lúc về ông cũng tung không những cho tình h ứ nghệ mà cả bình thường hoá quan hệ giữa đ ỏ i bên, được xét như " "thiệt yếu". Tuy các nguồn tin chính thức chưa đã động đến chuyện thiết lập bang giao giữa hai nước, ta cũng có thể phỏng đoán rằng kết quả này nằm trong một tương lai gần. Đường như phía Mỹ có nhận được lời cam kết của Trung Cộng sẽ không tìm cách giải quyết vấn đề Đ ả i Loan bằng vũ lực, một khi Mỹ đ ỏ n giao với Đ ả i Loan để có quan hệ với Bắc Kinh.

CHẶN ĐỪNG BƯỚC TIỀN CỦA NGA

Có một số yếu tố thuận lợi làm cho giao hảo Hoa Mỹ trở nên mật thiết và tốt đẹp hơn.

Yếu tố thứ nhất là tình hình bên trong của Trung Cộng có phần ổn định. Sau giai đoạn kh ỏ kh ả n gây bởi vấn đề kế tiếp Mao Trạch Đông và công cuộc thanh trừng bè đảng của nhóm Trung Nhân Bang, ông Ho Quốc Ph ứ ng đã tu bổ được ả m thể của mình trong vai trò lãnh đạo cũng như ông Đặng Tiểu Bình tìm được chỗ đứng vững vàng trong guồng máy chi h ứ y. Yếu tố thứ nhì là chính quyền Carter sau giai đoạn

bỏ ngỡ ban đầu đã ý thức rõ hơn trách nhiệm của một cường quốc trong những thực tế của vấn đề chính trị quốc tế. Rồi từ một thái độ không muốn can thiệp lúc đầu họ tiến gần đến việc chấp nhận vai trò của Hoa Kỳ trong công cuộc giữ gìn, thăng bằng giữa các khối trên thế giới.

Yếu tố thứ ba, có lẽ yếu tố quan trọng nhất, là trước sự b ả n trường ảnh hưởng của Liên Bang Xô Viết ở mọi nơi đặc biệt tại Phi Châu, Hoa Kỳ cũng như Trung Cộng đều lo ngại. Nhờ sát lại gần nhau Hoa Kỳ và Trung Cộng có thể gây lại tương tác cho tình hình chung thế giới và giảm thiểu ảnh hưởng của Nga, đặc biệt ở Đông Nam Á, sau khi "đánh được ả m thể ở Đông Dương. Thì ra Hoa Kỳ và Trung Cộng chỉ áp dụng một sách lược chung thuộc trong màn đ ỏ s ả t bay.

Đ ả nhiên, đ ứ ng trước viễn tưởng của một nền h ứ nghệ Hoa Mỹ tủi th ả m, Nga số sẽ không v ả n b ả n và sẽ tìm cách phá hoại trực liên kết bất lời đó. Và mặc dù chưa là lúc nào để thời "chiến tranh lạnh" ông Brejnev cũng đã dùng phương thức "chiến tranh người" trong diễn văn đọc tại Prague đầu tháng 6 để cảnh cáo các giới lãnh đạo liên hệ. Đồng thời, phản ứng của Nga số được thể hiện qua một số bài báo trên tờ Pravda, kịch liệt chỉ trích "đường lối phiêu lưu của Trung Cộng", cũng như đòi hỏi Mỹ lựa chọn cùng với Nga số đi tiếp con đường "giải ả p", hay là cùng với Trung Cộng đi đến tình trạng xung đột. Tuy nhiên ta phải xem trên thực tế thái độ của Nga số ra sao. Và nếu Nga số e ngại thất sự trực liên kết Hoa Mỹ và trở nên đ ỏ d ả t hơn trong việc thể hiện tham vọng của mình, thì hoà bình thế giới còn có thể được cứu vãn. Ngược lại, nếu Nga số làm gan g ả y và thi hành một đường lối cứng rắn thì mọi việc nguy hiểm và tai hại nhất có thể xảy ra.

Riêng đối với Việt Nam, 1 liên hệ Hoa Mỹ tốt đẹp có tác dụng ra sao ? Xua kia Hà Nội còn giữ được một bề mặt thống bản Nga trước hai đ ả n anh cộng sản Trung Hoa, nhưng sau này đã l ả, chọn một cách r ỏ r ỏ c on đường thân Nga số, cho đến nỗi bị Trung Cộng lên ả n là công cụ của chính sách Nga số ở Đông Nam Á. Như thế, trước hết Trung Cộng sẽ ảnh hưởng lên phía Mỹ làm cho Hà Nội ít có hy vọng nhận được viện trợ của Hoa Thịnh Đ ỏ n. Sau đó nhờ thân thiện với Mỹ, Trung Cộng sẽ được r ả n tay phía đ ỏ ng để quay về phía Nam đối phó lại vọng v ả y của Nga số. Dân đ ả n Hà Nội sẽ càng ngày càng đ ứ m ch ả m kịch liệt với Trung Cộng song song với sự gia tăng của tranh chấp Nga Hoa. Mặt lẫn nửa chính sách sai lầm của nhà cầm quyền cộng sản Hà Nội lại đưa nhân dân vào lầm than, khói lửa. Nhưng nhân dân Việt sẽ biết lợi dụng những biến cố có thể xảy ra để thừa dịp lật đ ỏ nh ỏ m cầm quyền phi nhân và lối thời này.

NGUYỄN TRƯỜNG THƯỜNG

TIẾP TỤC KIẾP NÔ LỆ NGA SÔ HÀ NỘI GIA NHẬP COMECON

MỘT LỐI THOÁT: SỐNG CAO HƠN

Vào trung tuần tháng 6, Võ Đông Giang, thủ trưởng ngoại giao của chính quyền Hà Nội đã tổ chức một buổi tiệc long trọng tại Núi Trúc. Trong buổi tiếp tân, Võ Đông Giang tuyên bố nên thành lập một vùng Đông Nam A trung lập, "tự do, hoà bình" trong đó có Việt Nam và lẽ dĩ nhiên không có Kam Pu Chia.

Sau khi nghe lời tỏ ý của Võ Đông Giang, các quan sát viên tỏ ra rất phân vân... Phải chăng đây là bước tiến mới chứng minh một thay đổi thái độ của Cộng sản Bắc Việt? Hay là đây chỉ là một lời bài bịp bợm của nhà cầm quyền Hà Nội như họ đã từng ra bao lần trong hai mươi năm qua để ve vuốt quốc tế? Bài học của là bài *Mắt Trăn Gidli Phóng* còn sờ sờ trước mắt. Do đó tất cả các quan sát viên đều đồng ý phải chờ thêm một vài biến cố để ước định thiên chí và ý muốn thâm kín của Hà Nội.

Biến cố đó đã đến. Ngày 29 tháng 6 năm 1978, Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa Cộng Hoà chính thức gia nhập tổ chức Comecon. Xin nhắc lại, tổ chức Comecon là một tổ chức tương trợ kinh tế được thành lập vào tháng giêng năm 1949, trừ số được đặt tại Mạc Tư Khoa. Nhìn vào danh sách các hội viên hiện hữu (Nga xô, Báo Gia Lợi, Hung Gia Lợi, Ba Lan, Mông Cổ, Cuba, Đông Đức, Lô Ma Ni, Tiệp Khắc, Nam Tư), ai ai cũng phải khẳng định là tổ chức Comecon hoàn toàn lệ thuộc vào Mạc Tư Khoa và bị Nga xô chi phối. Trái hẳn với Thi Trường Âu Châu, mà quyền lợi các hội viên đều ngang nhau, quyền quyết định trong tổ chức Comecon được

lấy theo đa số và phải có sự chấp thuận của Nga xô. Tóm lại, tổ chức Comecon là một hình thức đó họ mới mà Nga xô đã đặt ra, để để kiểm soát các chủ hầu.

Sự gia nhập của Việt Nam vào tổ chức Comecon chứng minh với thế giới, sự lệ thuộc của Đảng Cộng sản Bắc Việt đối với Mạc Tư Khoa. Hành động này chứng tỏ với mọi người sự thất bại của chính sách ngoại giao của Hà Nội. Cho đến nay, Hà Nội vẫn rêu rao chủ trương một chính sách tự quyết, tự cường về mọi phương diện. Ngày hôm nay công sản Bắc Việt lại đứng hẳn vào hàng ngũ chủ hầu của Nga xô, ngày ngày cúi đầu tuân lệnh, chìa tay chờ phân phát phần ăn. Hiện nay Bắc Việt đang đi theo bước chân của Cuba và người ta sẽ không ngạc nhiên nếu một ngày gần đây Hà Nội sẽ hành động như La Havane: thay thế Nga xô xâm lăng các quốc gia khác.

Chuyến đáng tiếc hơn là gia nhập vào tổ chức kinh tế Comecon cũng sẽ không giải quyết một vấn đề kinh tế nào trong hàng trăm ngàn vấn đề kinh tế nan giải đang hoành hành tại Việt Nam. Tổ chức Comecon đã được thành lập gần 30 năm nay. Sự hiện diện của các hội viên đã không đem cho họ một sự cải thiện nào. Báo Gia Lợi vẫn tiếp tục nghèo khổ. Đông Đức sánh với Tây Đức chỉ là một quốc gia nghèo nàn. Cuba vẫn là một quốc gia chậm tiến, hiện còn thua kém nhiều các quốc gia Nam Mỹ và Phi Châu mặc dầu tiềm năng họ rất cao.

Nhìn gương trước mắt của các quốc gia kia, dân tộc

Từ 3 năm nay, Soljenitsyne nan nhân chế độ goulag dưới thời Staline, giải thưởng Nobel về văn chương năm 1970 sống tại nạn tại Hoa Kỳ. Trong ba năm trời, ông không lúc nào lên tiếng. Tháng 6 vừa qua, ông tái trường Đại Học Havard đọc một bài diễn văn thông thiết như một tiếng kêu báo động. Nhiều đoạn trong bài buộc lòng tâm thế giới phải suy nghĩ.

Bài diễn văn được mở đầu bằng một nhận xét:

Xã hội Tây Phương đang có những dấu hiệu nan rứt. Sau một thời gian chiến các thuộc địa một cách dễ dàng, Tây Phương đang phải trả nợ cho các thuộc địa, và người ta không ước lượng nổi cái họa doh thuộc địa đó đất tới mức nào và Tây Phương có trả nổi được hay không? Tây Phương tự cao tự đại về chế độ dân chủ của mình và xét các nước khác theo cái thước riêng của Tây Phương, coi thường các giá trị tinh thần của các xã hội khác.

Dưới con mắt một người tị nạn tại Hoa Kỳ, Tây Phương có một số nhược điểm rất nghiêm trọng:

1/ Lòng can đảm dần dần xa vắng tại các xã hội Tây Phương. Các giới trí thức, các nhà lãnh đạo ra ra suy nhược, thiếu quả cảm, ngập ngừng trong lời nói và việc làm, lại còn tự bào chữa cho rằng cái thái độ dè dặt trên hèn nhát đó là một thái độ thực tế và hợp lý.

Việt Nam có quyền tự hỏi về sự hữu hiệu của quyết định "bản trọn linh hồn" cho Nga xô.

ĐINH THIẾT CAN

Đổi với những nước yếu và những chính thể không đủ sức trả lời, thì Tây Phương khất khe một cách hùng hồn, lên án một cách gắt gao, còn đối với các chính thể mạnh, quân lực hùng hậu và đe dọa; đối với những "bộ quốc tế", thì lưới Tây Phương khó lại và bàn tay của Tây Phương như thế dai. Can đảm suy sụp bao giờ cũng báo hiệu sự suy tàn của quốc gia.

2/ Xã hội Tây Phương được xây dựng trên nguyên tắc sau đây: Con người sống là để hưởng tự do và tìm hạnh phúc và chính thể là để phục vụ con người. Nguyên tắc đó đưa đến cái thói quen khiên con người đối xử do hững tỵ không giới hạn và đối quốc gia phải bảo đảm cho sự hưởng thụ đó.

Nhưng chính sinh vật học đã chứng minh rằng một sinh vật nào chỉ lo hưởng thụ khoái cảm cũng đi đến chỗ suy vong. 3/ Để bảo đảm quan niệm tự do Tây Phương chọn cho xã hội của mình một hình thức pháp lý. Cái gì luật không cấm là hoàn toàn tự do. Không bao giờ thấy người công dân biết tự hạn chế mình.

Để đánh răn một xã hội không pháp lý là một xã hội giết tằm như một xã hội không biết cái gì cạo hờn pháp lý cũng là một xã hội không xứng đáng với con người vì tinh thần đạo đức sẽ hết sức tầm thường, và khi có một thứ thối nát gì lớn, lạc, xã hội quê đời không thể cứ dựa trên mây cái nạng pháp lý của mình mà đứng vững.

4/ Trong xã hội Tây Phương có một sự mất thăng bằng ghê gớm giữa quyền tự do làm điều tốt và quyền tự do làm điều xấu. Có một sáng kiến gì hay là sẽ gặp hàng ngàn lời chỉ trích với vả và vô trách nhiệm. Các nhà chính trị dám ra e dè, và lấy cớ là phải có sự kiểm soát dân chủ, thực ra dân chúng chỉ còn để lại những nhà lãnh đạo vô thường vô phat. Uy quyền quốc gia xuống dốc một cách đáng sợ, trong khi quyền tự do phát hoa thị ho hoành hành. Luật pháp hình như khuyến khích chỉ lối và người ta lúc nào cũng lo sợ chạm vào quyền công dân và những kẻ cướp. Để dạy dỗ người công dân Tây Phương phải xác định bốn phần của mình hơn là quyền lợi của mình.

5/ Báo chí và các cơ quan ngôn luận trở thành quyền lực lớn nhất của quốc gia, mà không rõ họ được bầu lên như vậy do đạo luật nào, và họ chịu sự kiểm soát của cơ quan nào? Hàng loạt, sau có dân chúng bị rối loạn vì những luận điệu hấp tấp, khi thì trống rỗng, khi thì làm thấy chói. Dựa trên khẩu hiệu "Dân chúng có quyền biết hết mọi việc" họ phơi bày ngay cả những bí mật quốc phòng. Nhưng ở trên cái quyền được biết đó, còn cái quyền không cần phải biết, cái quyền của con người có thể giữ được cho tâm hồn mà không để đưa cho họ, khỏi bị xâm chiếm bởi những câu chuyện lảm bảm hay những lời sàm tiếu.

Ngôn luận, tưởng là được tự do và không phải chịu một sự kiểm duyệt nào, thực ra cũng chẳng phải là tự do, vì trên sách báo cũng ngay trong sự giảng dạy tại học đường, người ta chỉ dám nói và viết những điều gì hợp thời trang, những người tự cho là hiểu biết tinh hiên quốc tế cũng quan chất trên

đầu họ một cái võ bít, cũng đến nỗi không một tiếng kêu cứu nào từ 17 nước Đông Âu và Đông A lọt được vào tai họ cho tới, khi nào những biến chuyển của thời cuộc như một nhát cùn không tỳ hệ nào tránh thoát sẽ đập cái võ kia tan ra từng mảnh.

Cũng vì thông tin hỗn loạn mà Tây Phương không còn nhìn thấy phông hướng mà đi nữa. Có những đại chuyên viên Hoa Kỳ cho rằng có lẽ mặc Nga Xô chiếm Phi Châu rồi thì Nga Xô sẽ gặp như chuyên Việt Nam. Có những đại chuyên gia khác khuyến Hoa Kỳ cứ dón phông tài giảm binh bị. Ở nếu họ biết rằng ở điện Cẩm Lĩnh, Cộng Sản Nga đang ôm bụng cười rú rử.

Những sự nhầm lẫn đầu tiên nhất là cuộc chiến tại Việt Nam. Có người Hoa Kỳ thành thật muốn chiến tranh chấm dứt, có người chủ trương là nên để cho dân tộc Việt Nam hay Cao Mên có quyền tự quyết. Nhưng trong thực tế là những người chủ hoà đó đã bán đứng các dân tộc A Đông, đã đóng lối về bên diệt chủng, gây ra những đau khổ đáng đay vô trên ba chục triệu người.

Những tiếng than khóc kia, bây giờ những người chủ hoà có nghe thấy không và họ có nghĩ được trách nhiệm của họ không? Trí thức Hoa Kỳ đã buông xuôi, buốc Việt Nam ký đầu hàng để cho Hoa Kỳ rảnh tay nhưng kết quả là một trăm Việt Nam khác đang kéo tới gần Hoa Kỳ hơn.

Chúng có vũ khí tối tân nào cũng được nổi Tây Phương nếu Tây Phương không tự cứu lấy mình bằng cách đứng để mất ý chí của mình. Nếu tinh thần suy nhược, thì vũ khí càng mạnh càng là một gánh nặng cho kẻ chủ rập tâm đầu hàng. Chiến tranh sắp tới, chẳng cần là một chiến tranh nguyên tử cũng đủ sức chôn hẳn nền văn minh Tây Phương. Có nhiều người Tây Phương không thoả mãn về lối sống của họ, càng ngày càng có Khuyên hướng ngày hiếm đi theo con đường giá trị của xã hội chủ nghĩa, họ càng càng chủ nghĩa xã hội trong tất cả các phương thức của nó đều đưa tới sự huỷ hoại toàn diện tinh thần con người.

Người lai, nếu có ai hỏi tôi, (Soljenitsyne) có muốn lấy xã hội tự do Tây Phương làm mẫu mực để thay đổi chính thể đó của nước tở i không, tôi cũng phải thành thực trả lời không vì xã hội Tây Phương với sự tàn lụi tinh thần hiện nay chẳng còn có chi quyền tự nữa. Đa phần một xã hội không thể sống dưới đáy sâu của một vực thẳm, không luật pháp như tai nước tội, những thất là hỏi hỏi nếu có sống mãi trên bề mặt của một xã hội luật pháp không hồn như các ông đang sống.

Nếu con người sống để tìm hạnh phúc thì con người đã sinh ra không phải để mà chết. Còn nếu thân xác con người phải chết thì đời sống con người trên trái đất phải là một đời sống tinh thần hơn. Con đường đời không còn phải là để theo đuổi vật chất mà là một cuộc thi nghiệm cam go để hưởng thường: làm sao cho con người là đi đời, tâm hồn cao hơn khi vào đời.

Không ai ở trên trái đất này có một lối thoát nào khác hơn là mãi mãi sống cao hơn!

ĐẶNG VĂN HẢI

Ngẫm sự đời...

Vào thời Tam Quốc, khi Lưu Bị đã chiếm được Tây Xuyên chia ba thiên hạ, lại còn lăm lăm mang quân đi chinh phạt Trung Nguyên nữa. Tào Tháo đoán biết liên độc toàn lực đánh Đông Xuyên để chặn đường ra của Lưu Bị và chiến lấy phần đất trong yếu yết hầu của Hán Trung. Nào ngờ quân Tào Tháo bị Khổng Minh dùng dụ kích chiến đánh cho thua xiềng liềng và hao hụt năng. Tinh thần quân sĩ náo nức lại gặp phải lúc trời mưa nước lũ thật trầm phần khở cực. Tiên cũng không xong mà lùi thì lại sợ bị chế cời và làm nhục lòng quân. Tào Tháo thật không biết tính sao... thành thủ cũ dùng dăng không quyết. Một buổi chiều ngồi trong trường buồn bực, thì người nhà bếp bưng bát thang gà lên dâng. Tháo nhìn trơ bát có miếng gân gà, bắt gì á cớ thời dài một tiếng, chán ngời đến thế bỏ thỏng vương tới mà hồn thêm. Vừa vận lúc ấy tướng Ha Hầu Đôn vào, xin ban khẩu hiệu đi tuần đêm vắng. Tháo buột miệng nói luôn:

- Gân gà! Gân gà!

Đồn lui ra bí mật truyền dân các tướng: Đêm ấy, nếu gặp nhau thì lấy hai tiếng "gân gà" làm khẩu hiệu mật. Quan Hành quân chủ bá Đổng Tu thấy Tháo truyền 2 tiếng "gân gà" liền sai quân sĩ thu xếp hành trang chuẩn bị về. Thấy thế Ha Hầu Đôn giạt mình hỏi Đổng Tu:

- Sao ông sửa soạn rút về? Đổng Tu nói:

GÂN GÀ, gân gà!

- Ở suy hai tiếng hiệu lệnh "gân gà" đã biết Ngụy Vương sắp rút về bất thây đây. Vì cái gân gà không có thịt, dai lắm, ăn chẳng có vị gì, bỏ đi thì sợ phí. Nay quân ta tiến lên không thắng nổi, lui thì sợ người ta cười, ở đây mãi vô ích, chỉ bằng rút về cho xong. Ngày mai thế nào Ngụy Vương cũng hạ lệnh ban sư... nên tôi cho thu xếp hành trang gọn ghẽ để lúc làm hành khố lúc đi với vàng.

Ha Hầu Đôn khẹp:

- Ông thật hiểu thấu gan ruột Ngụy Vương!

Rồi Đôn cũng cho quân sĩ sửa soạn hành trang trước và vào bàn lại với Tháo những lời lẽ của Đổng Tu. Tháo gọi ngay Đổng Tu vào hỏi. Tu đem ý nghĩa cái "gân gà" ra giải đáp!!! Tháo đứng đưng nổi giận, đập án mắng rằng:

- Sao người dám về chuyện lảm rôi loạn lòng quân.

Lập tức thét đao phủ lôi Tu ra chém, rồi truyền đem thủ cấp treo ngoài viên môn làm lệnh!

Vì không nghe lời Đổng Tu mà rớt cuộc Tào Tháo bị quân Thực phục kích bắn gãy răng sứt chết và cuối cùng cũng phải lui quân về Trung Nguyên. Đời nay, những kẻ trong cảnh găm gân gà cứng đờ rầy rầy nhưng họ cứ găm cố cái không chịu nhận thì Tào Tháo. Sau ngày 30-4-75 miền Nam bị lọt vào tay Cộng Sản, các đồng chí trong chính phủ Cách Mạng Lâm Thời thật là ngơ. Ngoài bình phong các đồng

chỉ quản lý bộ máy nhà nước và đại diện cho cái gọi là Cộng Hoà Miền Nam Việt Nam. Miếng hũ các đồng chí, m ở miếng tuyên bố bày ba gì thì bị các đại đồng chí Bả viết sửa sai và chính cho c ăn thận, cũng có các đồng chí muốn rút lui về thì số bị i chế cời và cũng không được phép. Bà bả tướng Bình trg thời oanh liệt từng tuyên bố nào hoà giải hoà hợp thì i cũng phải hợp tằm bán nhạc "Đang lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm...trầu ngửa". Vì nào muốn bỏ cái gân gà ra khỏi miệng là đi học tập cùng với bọn Ngụy ngay.

Trở về các tiểu đồng chí ở bên Pháp, các vị cách miêng về nước, sau 30-4-75 thì i tình trạng còn đáng bị thăm mủi hơn nữa. Yêu Bác, yêu Chủ Nghĩa Xã Hội những không dám yêu nhiều quá vì yêu nhiều thì phải về gân Gà gân chủ nghĩa xã hội. Mà muốn về thì các đại đồng chí cũng chẳng cho về. Ở lại bên Pháp thêm ngày nào thì trở trên ế mất thêm ngày đó. Muốn lần đi thì cũng chẳng đi được nào vì các đại đồng chí h i nhiều mảnh khoẻ lắm. Cường thế mà một vài người hiểu kỹ kể lại rằng hôm đi dự lễ Phát Đán do ông sư nhà n ở Sùng, nhìn trong bát chav cũng phát dưng như có vài sợi gân gà thì phải.

Ồi gân gà! Gân gà!

NGUYỄN THƯỜNG SÁCH

thức tổ chức chế độ như vậy. Trái lại: Hầu quả của sai lầm chế độ N.Đ.Điêm là một xâm tương tã lên nắm quyền chính trị, tôn giáo chửi nhau lẫn nhau Phật giáo " mang chính trị " để có được các hiện tượng "thích đồ la", "thích đàn bà", quá đảu buồn cho cộng đồng Phật tử chân chính. Sự sai giết niềm tin của giáo đồ; tàn phá triết lý nhà Phật.

Tác giả có phê bình chế độ N.Đ.Điêm thật, song chỉ dành von ven non hai trang sách để làm việc ấy, trong khi dành cơ chực trang để ca ngợi đạo đức của vị lãnh tụ ấy. Tác giả quên không đề cập gì đến hiện tượng NENhu và trung nhân, ND, CÁN, ND, Thục.

Trong phần cuối cuốn sách chúng tôi cũng không chia sẻ nhiều cách phân tích của tác giả về chính trị của cựu Tổng Thống Nixon.

Không nói thêm ra, song tác giả cho thấy tác giả rất ngưỡng mộ cựu TT.Nixon, và tiếc việc Nixon bị vụ Watergate làm mất chức và không thể tiếp tục cho oanh tạc tàn phá Bắc Việt.

Tác giả có lẽ quan niệm rằng chiến tranh VN có thể kết thúc được bởi các cuộc oanh tạc khủng khiếp B 52 ?! Tác giả viết: "O'những trận oanh tạc khủng khiếp của Giáng Sinh năm 1972, Bắc Việt đã gần ngã gục. Lúc ấy, chỉ cần Nixon được Quốc Hội Mỹ hầu thuận thì Bắc Việt sẽ phải chấp nhận các điều kiện thường thuyết của người Mỹ".

Không thiếu gì người quan niệm như tác giả, xem chiến tranh VN như một loại chiến tranh quân sự và biệt lập, xem Bắc Việt là Cộng Sản. Chúng tôi lấy làm ngạc nhiên nhiều khi nhớ lại điều tác giả nhận mạnh trong "lời nói đầu" mà chúng tôi đã phân tích ở đoạn đầu bài này.

Chiến tranh VN không phải là chiến tranh hoàn toàn quân sự, trái lại! Không phải là chiến tranh biệt lập, trái lại! Bắc Việt không phải là CSVN, trái lại!

Oanh tạc BV để điều tã, biến BV thành binh địa, đưa hơn 20 triệu dân BV "trở về kỷ nguyên thach" (nhưng một số chính trị gia Mỹ nghĩ), nước Mỹ và Nixon đều có thể làm được, dù số nũ là khác. Tuy vậy, cũng không thể thắng CS ở VN được, vì chiến tranh VN chính trị nhiều hơn là quân sự, quốc tế hơn là biệt lập. Nếu giải đáp quá giản dị như vậy thì sao có một đại cường quốc như Mỹ, vớ địch trên mọi lãnh vực trên thế giới, không dùng chiến thuật oanh tạc ngày từ đầu để kéo dài chiến tranh bất lợi như vậy, để chịu chomấy chục ngàn quân Mỹ phải thi mạng một cách vô ích, r ở 1 lãnh lấy nhục nhà cuon gổ mà chạy, bỏ lại sau lưng các một dân tộc nan nhân của vãn cơ quốc tế, của sự ngu độn của Tây Phương, của một lữ "đạo tặc" chính trị gia và tướng tá, của thái độ vô trách nhiệm của giới trí thức ?!

(Tác giả có nhắc lại vụ Mac Arthur muốn oanh tạc TC mà không làm được. Hình như tác giả chia sẻ thuyết của một số người, thường van tiếc nuôi việc Mỹ không tiêu diệt được TC ngay lúc ấy. Thủ hỏi không có TC làm sao có bắt họ Nga Hoa ngày nay? Thủ hỏi có diệt được phong trào CS ở trên thế giới hay không và nhất là ở các vùng thuộc tiểu quốc? Thủ hỏi các vùng thuộc tiểu quốc còn lệ các cường quốc Tây Phương đến đâu ?)

Oanh tạc BV cho đến trở thành binh địa, nơi thì ai bị thiệt thòi trong đơ nhất, người dân BV hay đảng CSVN? Tác giả hình như cho rằng nếu Quốc Hội Mỹ cho phép, Nixon đã có thể oanh tạc cho hết BV ép CS đầu hàng, và các dân anh CS, nhất là TC, không dám can thiệp vào. Tác giả nhắc đến vụ Nixon ghé thăm Mao trong lúc ấy để chứng minh cho sự phân tích của tác giả. Chúng tôi lại nghĩ trái lại. Nếu Mao tiếp Nixon ngay trong lúc Mỹ oanh tạc BV cũng vì Mao đã thấy rõ Mỹ thất trận thất sự ở VN, và von oanh tạc kia chỉ là một màn chốt gờ danh dự trước khi rút lui hoàn toàn. Ngày xưa, TC còn yếu kém, đối với Bắc Hàn chưa sắt son bằng đối với BV, chưa đứng đở với Nga, chưa đủ điều kiện để đứng lên đóng vai lãnh tụ của khối Á Phi cấp tiến, mà còn dám đưa cả triệu quân qua ẩn thua với Mỹ và đồng minh. Thủ hỏi trong năm 1972, Mao có thể làm gì khi Mỹ biết thành binh địa BV để ép CSVN qui gối hay chẳng, ngay sau khi tiếp Nixon một cách vô cùng tiệp trong. Cũng nên nhớ rằng lúc ấy nhóm Giang Thanh, rất mạnh ở TC, và không thể nào kếm cõi tổ ra thua "đế quốc Mỹ" trước dư luận quốc tế và nhất là dư luận khối Á Phi.

Và lại, sau hơn 30 năm kháng chiến, không phải vì bị oanh tạc, dù cho đến tàn mất BV, mà đảng CSVN bị tiêu diệt và tan thành mây khói, chỉ để cho Mỹ toàn thắng ở VN. Và nếu không thì chiến tranh VN vẫn tiếp tục và Mỹ vẫn không có giải pháp gì mới là để thanh toán vụ VN mà cả dư luận Mỹ và thế giới đã loan tin lên án Mỹ từ lâu.

Tóm lại, Mỹ thất trận ở VN cũng như Pháp ngày xưa không phải vì quân sự mà vì chính trị. CSVN và quốc tế đã thắng Mỹ bằng cách thao túng dư luận thế giới. Mỹ đi vào thế kẹt, theo vết của Pháp (mà còn tệ lâu hơn), vì không tìm ra, hay không chịu tìm ra một giải pháp chính trị cho chiến tranh VN. Mà giải pháp chính trị ấy tức nhiên phải sửa soạn trong dài hạn chứ không phải với các thuật toán, võ dụng ngu đốt. Không phải với cái gọi là "Việt Nam hoá" chiến tranh VN trong giới chót. Giải pháp chính trị ấy chỉ có thể có khi Mỹ, với sức mạnh quân sự, kinh tế chính trị, chịu ý thức rằng muốn chán dứt sự lan tràn của CS quốc tế trong các môi trường thuộc tiểu quốc chỉ có một một con đường: giúp các quốc gia ấy tạo ra một bản đồ một thế chế và một phong trào Xã Hội Nhân Bản.

Vì vậy, kết luận của chúng tôi trái ngược hoàn toàn với tác giả, và với một số rất đông giới quốc gia nếu không muốn nói là đại đa số: Vấn đề VN cũng như vấn đề cộng đồng thuộc tiểu quốc là một vấn đề chính trị thuần túy.

Muốn thắng CS, hay ít ra ngăn chặn sự lan tràn của làn sóng CS quốc tế, không thể nào hy vọng hão huyền dùng quân sự, và nhất là von các cường quốc từ bán hồ trợ quân sự. Ngoài trừ 2 trường hợp hoàn toàn đặc biệt trên thế giới và trong lịch sử cận đại, là Nam Dương và Chí Lợi, không có một tí dụ nào cho thấy là CS quốc tế chịu thua vì quân sự. Và ngay hai hơn thế nữa, "thế giới từ do", càng ngày càng giàu có càng chịu sự phát triển của các mầu thuẫn kinh tế, chính trị xã hội, chỉ phối chiến lược ngoài giac. Họ không thể nào tiếp tục can thiệp quân sự trực tiếp "bảo vệ" các "đồng minh" thuộc tiểu

quốc. Từ đây đến 20-50 năm nữa, Tây Phương, nhất là Tây Âu, vẫn cần có nhiên liệu dầu hỏa, và dĩ nhiên cần an giao hảo tốt với các nước Á Rập. Các nước Á Rập, lại, đa số, nằm trong khối Á Phi cấp tiến (gọi là vô liên kết) nghĩa là có cảm tình với các phong trào kháng chiến tả phái, thân CS dĩ nhiên (làm sao khác hơn được khi Tây Phương, không những không đưa ra một đường lối nào mới là cho thuộc tiểu quốc, mà lại còn vung vế "tờ ra quá" "đế quốc", quá ích kỷ trong vấn đề cộng tác với thuộc tiểu quốc). Họ sẽ bị kẹt mãi và từ ra bắt lúc hoàn toàn trong việc "bảo vệ" các "đàn em".

ANGOLA, OGADEN là hai tí dụ điển hình nhất chúng ta cần mở mắt ra để mà nhìn. Ngoài ra, dư luận các nước Tây Phương dĩ nhiên về tá khuyh (điều đường nhiên khi có phát triển kinh tế, và các hệ thống thông tin ngôn, luận). Dư luận ấy không thể nào để cho chính quyền các nước họ đem súng ống, quân lính đi can thiệp "bảo vệ" các thuộc tiểu quốc quá thời hạn và được cai trị bởi một chế độ hoàn toàn trái ngược với tôn chỉ Dân Chủ mới xuất họ. Dư luận này không da CS (cuộc bầu cử Quốc Hội ở Pháp, biến chuyển ở Ý, ở Tây Ban Nha, ở Bồ Đào Nha, đã cho thấy một cách quá rõ ràng, nhất là ở Pháp), song chống đối hoàn toàn một thế chế độc tài. Chúng ta không thể lén tai bưng mắt mãi và cứ bắt an mãi Tây Phương ích kỷ, "từ từ ngủ". Thủ hỏi chúng ta đã giúp được dân tộc nào nhờ bé nghèo nàn hơn ta chưa, hay trái lại lịch sử của chúng ta cũng là một lịch sử Nam tiến chiếm đất và diệt diệt họ Chàm? (Chúng ta day cho con cháu lịch sử o a i hùng kháng Bắc, chân đứng giac Tàu tràn xuống đở họ. Song chúng ta lại lờ đi, hay kiểu diem hóa cuộc Nam tiến của Tô tiến ta. Dĩ nhiên không thể làm lại lịch sử dĩ dân tộc, và hình như luật tạo hoá là luật kẻ mạnh hiệp kẻ yếu, là luật ích kỷ. Chúng ta được dạy để rằng phải hành diện với nội giông, với lịch sử oai hùng 4000 năm văn hiến của dân tộc Việt). Vậy chúng ta cũng nên rưng rưng hiểu cái ích kỷ của các dân tộc khác. Họ mạnh hơn mình, họ đem quân và kỹ thuật tấn kỹ thành được tổ tiên chúng ta và đặt nền đở họ lên tổ quốc chúng ta. Chúng ta đã vùng lên chống đối anh dũng và đuổi được họ ra khỏi lãnh thổ, đành lại độc lập tự do cho dân tộc. Vì chúng ta yêu mến nên phải nhớ đến Pháp, rồi đến Mỹ để đảu tranh với CSVN do Nga-Tàu ủng hộ. Chúng ta cũng "đồng minh" của chúng ta và dĩ nhiên phải thua trong cuộc đảu tranh ấy. Nay chẳng lẽ chúng ta lại có ngồi đây họ hét lên an mãi Tây Phương sao? Ich lời vào đâu? Giải đáp tìm đâu ra? Chúng ta có một mầu: thuận trãm trong đối với chúng ta hay không?

Thay vì vậy, chúng ta có nên tìm cách từ giúp chúng ta có được một tí tự do, chính trị xã hội nhân bản trước, một lúc lượng chính trị xã hội nhân bản sau, hầu giúp Tây Phương (nhất là dư luận Tây Phương) có ngón chân, danh thuận, có dịp, có đủ sức giúp chúng ta "uật từ từ" với thế CS (quan trọng hơn nhiều quân đội CS), hay không?

Cử ở ỉ trạng thực tại hạn chế ngồi lên an Tây Phương thì ngày nào tìm ra được gì mới là? Và ngày nào có mặt mũi xin Tây Phương quay lại giúp chúng ta? Chúng ta đủ hiểu chỉ có Tây Phương mới

Nửa đùa Nửa thật

Đức tin cho con người nhìn xa thấy trước

Ngày 16/5 vừa qua, nước cộng hoà Đố Mi Ních Keng ở Trung Mỹ bầu cử tổng thống. Sau vài giờ đếm phiếu, phe chấp phủ hoàng hốt thấy tổng thống đương nhiệm thua phiếu cho ứng cử viên đối lập, bên cho quân đội lập tức ngưng cuộc đảu phiêu để giờ trở ma gia. Thất 1 à buồn cười, và đáng thướng.

Đáng thướng cho những kẻ trên thế giới, hay tại Việt Nam, vì tham quyền lực thế gian mà phải làm đở trở hồ bi bản tiến. Những thướng nhất là số chánh khách thực tâm yêu nước, qua bao cơn hoạn nạn nước mất nhà tan, mà vẫn không hiểu rằng những gì đã và đang xảy đến ở Việt Nam không phải chỉ là một biến cố có giới hạn địa phương, mà là khởi đầu cho một sự thay đổi toàn diện của loài người.

Họ không hiểu rằng, sau cuộc đảu biến thiên, thế giới ngày mai sẽ khác hẳn thế giới chúng ta đang sống ngày hôm nay. Và những quy luật - từ bắc thang giac tri đến cách tổ chức xã hội - cũng sẽ khác hẳn những gì chúng ta biết đến bây giờ. Lúc đó sẽ không cần phải tranh nhau nắm quyền lãnh đạo. Tadi lại trong THẾ GIỚI ĐẠO TRI của ngày mai, không ai còn màng tranh nhau ngôi vị nữa. Sau cuộc đảu biệch thiên, đời diem với chính mình, đa số loài người sẽ phải hổ thẹn trước sự bất tài của họ. Cuối cùng, người ta sẽ phải với những người hiền, đạo đức, hy sinh r a đản đảt xã hội.

Muốn đi từ nền văn minh duy vật ngày hôm nay - nơi tiền bạc, quyền lợi, và sự hận thù làm bá chủ - đến thế giới đạo tri của ngày mai, loài người sẽ phải trải qua nhiều cảnh hải hùng lẫn. (Xem nửa đùa nửa thật trong Nhân Bản số 9). Những những kinh hoàng đó không phải là nan,

đủ sức giúp chúng ta chán đảu lãn sóng CS, và tiêu diệt ý thức hệ Mac-Lê. Không giúp họ giúp ta, đời đến ngày nào?

Chớ nên lãn lãn, nuôi ảo vọng! Sẽ không có t hánh chiến thế giới giữa CS và không CS. Và nếu có đi nữa, thì trái đất này sẽ nổ tung lên, chẳng còn ma nào sống sót để thắng với bại. Tây Phương tuy tỏ ra yêu đuối hiện nay, song không phải vì vậy mà CS quốc tế không bị khòh đôn với hiện tượng phản kháng ngày càng lên mạnh ở các nước họ. Tác giả phân tích mà quên đi vụ HELSINKY. Nhiều người cho rằng Tây Phương bị bịp trong lúc ký kết thoả ước năm 1975, tuy nhiên Nga và Đông Âu không ngừng bị khòh đôn trong nội bộ từ đây. Ngoài ra TC, với biến chuyển mới đảu đảu hiểu cho một sự chuyển hướng toàn diện và lâu bền.

Còn đường tương lai bất buộc phải là con đường Xã Hội Nhân Bản. Dĩ nhiên hiện nay chưa có ai có thể định nghĩa rõ ràng và mạch lạc thế nào là cái Xã Hội Nhân Bản ấy (chúng tôi không có

mà là hồng ân của Thượng Đê. Vì chỉ trong cơn đau khổ cùng cực con người mới gần với Thượng Đê, mới hướng về sự thuyết đỏi, mới thấy được Chân Lý. Mà đạt được đến chân lý, không phải là sự mừng của chúng ta ở đời hay sao?

Đồng bào ta, đáng lý nhiều người phải thấy trước được Thế Giới Đạo Tri đở. Vì việc chúng ta mất nước, nếu nghĩ cho cùng, tuy đau buồn thật, nhưng cũng là hồng ân của Thượng Đê. Có mất chúng lạc vở, có ket cha mẹ con cái, có khổ đau thấu trời như thế mới thấy được Con Đường. Đảng tõi Cao, tên gọi là Trời, Phật hay Chúa tùy ý bạn - đả cho chúng ta sống trước lịch sử của loài người đở? Chúng ta có được Đức Tin trước đa số loài người. Để chúng ta nhớ Đức Tin đở mà thấy trước được thế giới ngày mai. Hầu chúng ta có thể dọn mình sẵn mà không bở vớ lạc lõng khi đảu trở về với loài người.

Thầy Gàn tôi nói những điều trên chắc nhiều người chọ là gàn lãn. Nhưng hãy nhớ đến chuyện ông Nô - Ê trong Cựu Ước. "Trong những ngày trước đảu hồng thủy, người ta cũng an uống, dùng vợ gả chồng, mới đến chính ngày ông Nô Ê vào tàu, đảng lúc người ta không ngờ thình lình lụt cả đảu mà lồi cuon hễ thay". Câu xin chúng ta cũng được như những con thú vật biết nghe theo Tiếng God đi vào tàu từng cặp kíp thời đảng không, phãn xac thì phân hèn được cứu vớt trong cơn đảu hồng thủy sắp tới.

THẦY GÀN

TUYỂN TẬP 14 BẢN TÌNH CA

của NHÓM SÁNG TẠC T.H.S.V. và của NGUYỄN HOÀI THANH gồm nhiều bản đảc sắc đả về đề tài TRINH ĐẤY TRONG CÁC ĐEM VĂN NGHỆ TẾT của T.H.S.V. như: -CƠN AI THƯỜNG ĐẢN TÔI -NGUYỄN MAI TA SẾ -TRONG LÒNG QUÊ HƯƠNG IN TRÊN GIẤY LẮNG. BIA CÙNG Giá bán: 14FF (3 US\$). Đảt mua tại Tòa Soạn Nhân Bản

cái cao von, như bao vị khác từ cho là để tìm ra rõ ràng như 1 với 1 là 2). Song con đường ấy là con đường duy nhất cho nhân loại. Từ bản, công sản, rồi cũng bắt bước đi vào đây. Cộng đồng thuộc tiểu không cợn có thể đỏi chọ gì nữa để mở quang m ở mồm theo hai con đường T ú bảh hay CS đảng hoàn toàn bị bảt tãc.

Cộng đồng Việt Kiều, Hải Ngoại của chúng ta phải biết lãnh phần trách nhiệm lịch sử của mình. Mà không phải vượt đỏi CS, như một số; hay mở quang chúng CS, nuôi bao ảo vọng, như một số khác mà cộng đồng ấy có thể thi hạnh nhiệm vụ ấy trước lịch sử.

Chúng tôi muốn rưng tãc giả Phạm Kim Vinh tìm thấy trong bài quan đảm thổ số này ý chỉ luận bản chân thật và xây dựng giữa những k e cùng nuôi một lý tưởng song có cách sự luận khác nhau. Hy vọng tác giả không xem đây là sự đả kích riêng rẽ, cá nhân.

ĐẠO SĨ PIJU

HỒNG HOA TÌNH SỬ

Nói về Biện Sinh, sau khi được Hồng Hoa nương dẫn đi thăm Mộ Tướng Quốc về và trong cuộc tình mê mẩn làm rớt mắt mình Tâm do nhà sĩ giả ân cần phớt thác mà không hề hay biết. Càng ngày Biện Sinh càng bị Hồng Hoa nương mê hoặc, bề ngoài vẫn giả dạng đấng trượng phu nhứt tâm hôn đả thay đổi rất nhiều, suốt ngày từ tưởng Hồng Hoa thế giới, đến về thì miết mài trong những cuộc truy hoan với Hồng Hoa nương tử...

Càng đi sâu vào núi địa Kha Tử Lạp, đường đi càng để dang, không còn khó nhọc như lúc trước. Sinh dành thì giờ quan sát địa thế, dần dần Kha Tử Lạp... Thăm thoát tiết trời đã trở lại ấm áp đem lại sinh khí cho muôn loài sau một mùa đông giá lạnh liếc. Cây cỏ đâm chồi nảy lộc, thế hiện tính nhiệm mầu của tạo hoá.

Khi đến gần một thị trấn đầu tiên thì trời đã trở về chiều, Sinh đứng ngựa bên ven đường định chờ trời sáng sẽ vào thành phố hỏi thăm đường về kinh đô Kha Tử Lạp. Tới đến Hồng Hoa nương hiện ra nói với Biện Sinh:

- Theo thiếp nghĩ thì huynh không nên đi kinh đô, nói đi tại mắt bọn quý tộc rất nhiều, tiểu muội ráng chúng sẽ tìm cách ngăn, cha không cho chúng ta phố biển Hồng Hoa Thuết. Chỉ bằng chúng ta nên tìm một vùng heo lánh xa kinh đô để gây ảnh hưởng, khi nào có thời cơ, chúng ta xuôi kinh cũng không muộn.

Biện Sinh gật đầu khen phải rồi nói:

- Nơi đây khá heo lánh, theo huynh nghĩ thì chúng ta có thể tạm cư được. Một mai huynh phải đi tìm chỗ tá túc, có vườn tước quang đảng để hiển danh ở chỗ nương thân yên ổn.

- Xin huynh ngồi chờ tiểu muội trong chốc lát, tiểu muội đi một vòng quanh thị trấn để tìm địa điểm thuận lợi.

Nói rồi Hồng Hoa nương lướt nhẹ ra ngoài cửa xe ngựa, mất hút trong màn đêm. Khoảng chưa đầy một tiếng canh thì Hồng Hoa nương trở lại nói với Biện Sinh:

- Tiểu muội đã tìm được một nơi tiện lợi lắm, ngày mai huynh đánh ngựa lên phía bắc ra khỏi thị trấn chúng một đêm đường thì huynh sẽ gặp một nông trại nhỏ. Nơi đó có một cặp vợ chồng nông dân tuổi đã già, sống có đức. Họ chỉ có một người con trai duy nhất hiện đang ở trong quân đội Hoàng Gia Kha Tử Lạp, xa nhà đã lâu. Cặp vợ chồng già sống trong nỗi nhọc nhằn đứa con trai duy nhất chính tình họ rất tốt. Khi gặp họ huynh nên tìm cách gọi tình thường, để nghị ở lại giúp họ như con cái trong nhà thì họ sẽ mở rộng cửa đón tiếp chúng ta. Thật là một dịp may hiếm có!...

Sáng sớm hôm sau, y lời dặn, Biện Sinh đánh ngựa lên phía Bắc, vượt một lát thì chàng đã thấy nông trại ở trước mắt. Lại gần thì thấy ruộng vườn tuy nhỏ nhưng gọn ghẽ, ngay hàng thẳng lối nhà cửa xinh xắn, cho rằng chủ nhân là người lương thiện

chất phác. Sinh xuống xe, đến trước cửa địa tay kéo nhẹ giây chuông, tiếng chuông leng leng vừa dứt thì có người đàn ông mở cửa tiến bước ra cổng, trạc tuổi chừng thót tuần, nhưng dáng người còn mạnh khỏe vạm vỡ.

Không đợi cho người nông dân già mở miệng, Biện Sinh vội vang lên tiếng:

- Tiểu sinh là kẻ lữ đờ đường, mỗi sáng sớm đã đến phủ rồi tôn ông, xin người đừng câu chấp!

Thấy Biện Sinh dáng dấp tạo nhã, ăn nói chừng mực lễ độ, người nông dân già có thiện cảm ngay. Ông ta đưa tay mời công nói:

- Lão là nông dân, thức khuya dậy sớm đã quen, công tử đứng bên tâm.

Nói rồi ông đứng tránh sang một bên để nhường chỗ cho Sinh rồi mời chàng vào nhà.

Vừa qua khỏi ngưỡng cửa, ông ta lên tiếng gọi vọng xuống bếp, giọng rộn ràng:

- Bà nó mau mau pha trà để đón khách.

Đoan ông mời Sinh an tọa rồi nói với chàng:

- Gia đình lão lúc này chỉ có hai vợ chồng già sớm tối coi nhau. Ở chung quanh ngã ta gọi là Lão Thiên.

Biện Sinh im lặng, xoay chuyện ý nghĩ, tìm cách mở câu chuyện để có dịp thổ lộ ý muốn với lão nông dân. Vừa kịp khi đó một bà lão lưng khay trà ra mời khách hướng thềm quyền theo khách nóng bỏng lên từng đợt, đáp vào khuôn giắc lăm Sinh tinh táo, nước miếng trào ra đầy miệng, vì đã mấy tháng nay chàng chưa gặp một ngụm trà. Tuy vậy chàng vẫn kiên nhẫn đứng đây gặt đầu chào bà lão Lão Thiên khoe tay ra hiệu cho Sinh ngồi xuống rồi đưa tay vừa rót trà vừa nói với Sinh:

- Đây là bà vợ già của lão nhờ được trời Phật thương xót nên sức khỏe đây đây, giúp đỡ Lão trông nom vườn tước.

Ông mỉm cười hãnh diện, quay nhìn bà vợ già đang nhanh nhẹn thục dọn đồ đạc vặt trong nhà, rồi ông nhìn về phía Biện Sinh, mời chàng chén trà nóng. Không khách sao, Sinh cầm chén trà đưa lên miệng nhấp một ngụm nhỏ để thưởng thức hương trà đầu tiên sau mấy tháng đông cực khổ trên đường thiên lý.

Lão Thiên tiếp tục, nửa như muốn giới thiệu vợ, nửa như muốn hỏi Sinh:

- Con công tử đây là khách tử phùng xa rong ruổi, có nhà ở ghê thăm chúng ta, có lẽ là công tử đi đường khó nhọc lắm!?

Sinh cầm chén trà đưa lên miệng nhấp thêm một ngụm nữa rồi đặt nhẹ xuống bàn, từ từ nói:

- Thưa tôn ông, tôn bà tiểu sinh người ở Lạc Thành cách đây vài ngàn dặm ở phía Tây Nam, vì gặp chuyện không may nên phải bốn ba đây đây.

Rồi Biện Sinh tiếp tục thuật lại cho hai vợ chồng lão Thiên cuộc phiêu lưu gian khổ của chàng. (Lẽ dĩ nhiên Sinh giải nhất mọi liên lạc với Hồng Hoa nương) Nhờ tai nạn - thỉnh thoảng Biện Sinh bịa thêm một vài chi tiết cho câu chuyện thêm

vé ly kỳ cảm động.

Lão bà vừa nghe Sinh kể chuyện vừa liên tưởng đến đứa con trai duy nhất, chắc lúc này cũng bốn ba chục không kém, tính mầu tử đáng lên, bà lão không cảm được nước mắt, giọt lệ nhẹ lăn trên gò má nhăn nheo.

Khi Sinh chấm dứt câu chuyện, lão bà địa tay áo thướt mắt nhìn chàng không nói. Như thông cảm ý nghĩ thâm kín của vợ, ông lên tiếng nói với Biện Sinh - Vợ chồng lão rất cảm động trước hoàn cảnh của công tử công tử không nên bị quan vớ đi đời có kẻ tốt người xấu. Hay là công tử tạm ở lại nông trại với vợ chồng lão, có rau ăn rau, có cháo ăn cháo chờ ngày hồi hương!

- Tiểu sinh là kẻ xa lạ, bỗng dưng đâu dăm được hưởng sự đùm bọc của tôn ông, cũng làm tiểu sinh chỉ xin tôn ông cho tá túc một vài ngày là đã quá lắm rồi.

- Chàng nói đâu gì công tử, vợ chồng lão có một con trai cũng lâu đời rồi công tử, ở trong quân đội Hoàng Gia. Lúc này loạn lạc khắp nơi, nó nay đây mai đó không biết sống chết ra sao. Nếu được công tử ở lại hẳn huynh thì vợ chồng lão cũng cảm thấy được an ủi nhiều lắm.

Biện Sinh quay nhìn lão bà, thấy mắt bà đỏ hoe ngấn lệ nhìn chàng ra chiều thành khẩn. Chàng bèn đứng dậy, vòng tay hướng về phía bà lão nói:

- Tiểu sinh bơ vơ lạc lõng từ cơ vớ thân, được tôn ông, tôn bà như lòng thường đùm bọc, tiểu sinh nguyện đem hết sức sinh sinh đền đáp ơn này và xin tôn ông tôn bà coi như con cháu trong nhà, sai bảo công việc hàng ngày thì tiểu sinh mới dám nhận an huệ. Để chúng tôi lòng thành, xin tôn ông, tôn bà chấp nhận cho tiểu sinh xứng hồ bằng bà phụ, bà mẫu.

Lão bà vui mừng, trên làn môi khẽ héo lộ một nụ cười sung sướng nhìn lão ông nói:

- Ông nó còn đợi gì không giúp cháu Ninh khoản đờ đờ đặc vào trong nhà để tiểu sinh lại căn phòng cho cháu ở trong đây nhà ngang, mau lên!

Trước sự vốn vờ và thật thà của gia đình Lão Thiên, Biện Sinh cảm thấy xung hồ đã dùng thì đoán để lưng lạc hồ, nhưng khi nghĩ đến Hồng Hoa nương, chàng lại cảm thấy yên tâm, điều chủ yếu lúc này là tìm được nơi nương tựa. Chàng bèn đứng dậy theo Lão Thiên ra ngoài xe, đi đi chuyên đồ đạc vô gian nhà ngang.

Lão Thiên mở rộng hai cánh cổng để Biện Sinh đánh xe vào trong sân. Khi dọn đồ đạc, Lão Thiên chỉ thấy một góc hồng chói gần hết cổ xe, trong khi đó đặc tụy thân của Biện Sinh thì chẳng có bao nhiêu thì ngạc nhiên đưa mắt nhìn Sinh có ý thắc mắc.

Biện Sinh tìm cách nói dối - Tiểu diết trên đường bốn thì không dám mang theo nhiều hành lý vì sợ hơn quân làm khó dễ. Còn góc hồng này là do tiểu diết, chầm sóc từ lúc con đờ chồm nẩy tiểu diết mang theo để mỗi khi nhìn thấy góc Hồng

là tiểu diết tưởng tượng lại được nơi sinh quán.

Lão Thiên tin ngay và càng có thêm cảm tình với Sinh vì ông nghĩ Sinh là người chung thủy, yêu thiên nhiên, ông giúp Sinh mang đồ đạc vất lên căn phòng dành riêng cho chàng. Xong đầu đầy ông ra vườn, giúp Sinh đào một cái hồ nhỏ, xếp ngay cửa sổ phòng Sinh để trông lại bụi Hồng.

Trông xong cây Hồng, Sinh lên phòng tắm rửa, thay quần áo rồi ra ngoài theo Lão Thiên đi thăm nông trại. Trên đường đi hoa lá xanh tươi như muốn khoe sắc cũng ánh nắng đầu xuân, trên bầu trời xanh ngắt, một vài cụm mây trắng lững lờ trôi về phía chân trời xa thẳm...

Vừa đi Biện Sinh vừa hỏi han Lão Thiên về cách trồng trọt và góp ý kiến về cách đào ruộng, dẫn nước. Ông lão càng vui mừng khi thấy chàng tuy là học trò nhưng cũng am hiểu việc kỹ thuật canh nông. Mỗi đến trưa là người mới trở về nhà dùng cơm. Trong bữa cơm, câu chuyện nó như bập bạng. Vợ chồng Lão Thiên cảm thấy cuộc đời như tuổi vui vắn lại...

Từ đó, Biện Sinh ở hẳn lại nông trại, ban ngày chàng giúp đỡ Lão Thiên trông coi việc đồng áng, khi rảnh rồi chàng chăm sóc, vun tưới góc Hồng, đến đêm, trong giấc giấc mộng Hồng Hoa nương lại hiện ra cùng với Sinh vui vầy tình ái... Bụi Hồng càng ngày càng xanh tươi, trở bóng rợp rợp, ai ngờ thấy cũng tràn trở khen đẹp...

Một đêm, Hồng Hoa nương nói với Biện Sinh:

- Lúc này tâm thân muội đã bền nề vững vàng, ngay sáng ngày mai có thể bắt đầu bỏ đất quanh ruộng chân phụ, theo như kỹ thuật chiết cành rồi sau đó huynh cắt đem tặng những người chung quanh để họ có dịp chiêm ngưỡng thế giới Hồng Hoa.

- Ồ làm như vậy thì tiểu muội bị hao tổn thân xác, huynh không bằng lòng đâu!

- Huynh vẫn chưa am hiểu lắm, nếu để cành lá phát triển tự nhiên, không chiết cành, thì sinh khí đã ngưng nhiều khi tôn hai đờ tính mạng của tiên thân muội vậy.

Nói rồi, nói để thuyết phục Biện Sinh, thiếp nữ lại gần chàng âu yếm, vuốt ve, Sinh không giữ nổi đặc tình...

Sáng hôm sau, y lời, Biện Sinh lấy đất tốt, dùng kỹ thuật chiết cành, bỏ quanh một vài cành phụ, khoảng vài ngày chàng dùng dao sắc cắt những cành phụ đó rồi trồng vào chậu kiếng. Xong đầu để chàng lần la đem biểu những người láng giềng. Ai cũng cho rằng Biện Sinh là người bất thiệp, biết điếu...

La thay mỗi lần Sinh cắt đi một cành phụ, thì từ ngạch là, một chồi khác mọc ra nhanh chóng như để thay thế cành phụ mới cắt. Chẳng bao lâu những nhà phía bắc thị trấn đều được Sinh đem tặng Hồng chiết cành.

Những cây Hồng chiết cành một khi được trồng lại thì bắt rễ rất nhanh, chẳng mấy lúc cành lá xum xuê, hoa nở ngọan mục không kém gì cây

Hồng mẹ. Nếu để ý kỹ thì thấy bóng nở từng chùm, mỗi chùm ba hoa, cánh hoa to lớn sắc đỏ...

Sung sướng nhất có lẽ là bọn trai tráng trong vùng khi trông được Hồng chiết cành thì trở nên vui vẻ, mặt mày như si nị đại, tối ngày quanh quẩn bên cây Hồng lộc đầu, gia đình thân quyến cứ là trai trẻ ham chuộng của la nên cũng không để ý

Anh này rồi tai anh nọ, kéo nhau cả lũ đến nông trại xin Hồng về nhà. Những tên trai tráng sống trên phố, nhà không vườn tước, thì xin về trồng trong chậu kiếng, để ngay trong phòng. Thăm chi, có một vài thanh niên vì nhà cửa chật hẹp, những cường sĩ Hoa Hồng qua đó đem đẹp bản thì tỏ tiện, tôn giáp để dành cho cháu kiếng Hồng Hoa.

Trong một thời gian ngắn, hoa Hồng tràn lan khắp vùng thị trấn, chỉ có một số gia đình nên nếp, con cái không đua đòi theo trào lưu là không trồng Hồng, những họ thường bị bọn trai trẻ hoa chê bai là hủ lậu.

Phong trào mê hoa càng lúc càng bành trướng, bọn trai tráng bình nhac cộng việc làm ăn, gặp nhau chỉ toàn nói chuyện đăm đăm mồm áo, cha mẹ thất sĩ lo ngại, cho rằng vì mê hoa Hồng mà bọn thanh niên trở nên hủ đốn.

Họ bèn họp nhau lại, tìm cách ngăn cản không cho phong trào trồng Hoa Hồng phát triển. Sau một hồi bàn cãi, họ kéo nhau đến nông trại, yêu cầu vợ chồng Lão Thiên vì đời sống của toàn thể thị trấn không nên chứa chấp Biện Sinh.

Nghệ những người láng giềng xa gần trình bày tỵ sự Lao Thiên bằng hoàng lộ số. Ông cố lấy bình tĩnh trả n an họ:

- Từ lâu vợ chồng lão không ra khỏi nông trại nên không rõ công việc trên phố. Lão sẽ nói với người cháu, nếu đi đến nơi khác để khỏi làm lung lay đạo đức sống yên lành của bà con cô bác.

Nói rồi ông lên tiếng gọi Biện Sinh lên đi chất với một người. Vừa thời mặt Biện Sinh, bon nông dân rồi gian nhạo nhạo nhặc mặt chàng đi điếu: nào là kẻ à n không ngồi rồi, nào là đất ra trở ta mi mê hoặc thanh niên v.v.. Biện Sinh lung tung tùm tùm cao phân trần.

- Tiểu sinh là học trò, là chúng thiên nhiên, thầy, Hoa Hồng đẹp thì đem tặng các bạn thanh niên lân cận, đây một điều vô làm trại y quý vị, xin quý vị bớt gian...

Lão Thiên bèn chen vào, giọng nghiêm nghị:

- Đa đon nước này thì cháu phải đến để nói khác ở, vì, neu sau này có đờy gì xảy ra, cháu sẽ phải gánh lấy những hậu quả không tốt.

Biện Sinh vẫn da rồi lui ra khỏi phòng khách, lòng buồn rười rượi, oan trách bon nông dân bưng da hephoi dinh lung đờn về sẽ bản tỵ sự với Hồng Hoa nương.

Con bon nông dân, thấy Biện Sinh giận lỗi, và chịu rồi thị trấn thì yên bình vui vẻ ra về.

Tôi đến Biện Sinh kêu dọn năm đờ sách chỗ gác ngų, hy vọng Hồng Hoa nương đến với chàng trong mộng như những đêm trước... Những khi Sinh thức dậy, anh sang đã chán hoá trong căn phòng thì ra đêm qua Hồng nương không đến với chàng! Không hiểu đã có chuyện gì, xảy ra? Chẳng chày lại một của bất rợ nhìn ra ngoài, Cây Hồng vẫn đang khoe sắc cũng anh sáng sen mai. Sinh thay quần

Truyện cổ nước Nam Ở HIỀN GẶP LÀNH

áo, theo thông lệ lên nhà trên van an vô chông lão Thiên.

Lên đến nội, Sinh hỏi ngạc nhiên vì thấy già ngộ con đống kín mít vì thường, thường giờ này Lão Thiên đã mở cửa của ngôi uống trà. Chẳng cất tiếng gọi to những vẫn không có ai trả lời... Cho rằng tối hôm qua hai vợ chồng Lao Thiên ban tan, về các đối xử với chàng có lẽ đến khuya mới đi ngủ, thành thử hôm nay đây trẻ, Sinh thà bỏ quanh san, đầu óc miên man suy nghĩ. Kêu gọi đến gần bụi bông, phía cái điện với cửa sổ, Bên Sinh chợt đôi mắt nhìn kỹ. Rất nhiều hoa Hồng đã bị ai cắt mất, có lẽ đến vài chục bông. Tâm cố biện đồng, Sinh chạy lên nhà trên đập cửa cất tiếng gọi to. Vẫn không có ai lên tiếng trả lời. Chàng hốt hoảng chạy ra công viên rung chuông vừa kêu cầu cứu với những người lang giêng.

Một vài người chạy sang hỏi han, nghe Sinh trình bày tu sự, họ xúm lại giúp Sinh này cửa. Khi đến gần phòng vợ chồng Lao Thiên, ai này đều ngửi thấy mùi hoa Hồng xức nước. Một người nòng dân đập tung cửa bước vào thì thấy trong phòng Hoa Hồng là liệt, trên giường hai vợ chồng Lao Thiên có thể xám ngắt, chết ngạt không biết từ lúc nào?

Ái này lùi ra ngoài, gở hải không dám nhìn cảnh tượng ghê rợn mà quai trong cảnh phòng. Những người lang giêng nhìn Sinh, ánh mắt nghi ngờ, ghé tai. Họ không để con người bên ngoài thủ sinh, tao nhả mà tâm địa lại tập nhân vô tâm, không ai báo ai, cả bọn kéo lại nhà người chủ trường việc, yêu cầu Lão Thiên tổng thư Bên Sinh ra khỏi nhà. Bọn nóng dân vừa đi vừa bàn tán, tìm biện pháp đối phó, có kẻ cho rằng Bên Sinh là tên sát nhân tàn tàn lương tâm, có kẻ cho rằng Bên Sinh là yêu quái hiện hình người, không ai đồng ý với ai cả.

Đen rồi bọn nóng dân rung động tâm thần, sợ hãi vì thấy thân nhận gia chủ đang khóc lóc thảm thiết, chúng tỏ trong nhà có biến. Vào trời nhà, những người lang giêng nhìn nhau, miệng há học, ánh mắt to vẻ, kính sợ đến cùng cực. Ở đây cảnh tượng y hệt như trong phòng Lão Thiên...

Tôi nghiệp dân nông dân

chất phác, thấy cảnh chết chóc thì lo sợ ban thân, ai này lên lút rút lui không dám hở miệng nói ra một câu vì sợ Bên Sinh báo thù...

Nơi về Bên Sinh, khi thay tham canh trong phòng vợ chồng Lao Thiên thì hoang mang bối rối. Chẳng cho là Hồng Hoa Niệm chủ mưu trong vụ án mạng này, bang cố là đêm qua nàng không đến với Sinh phải thường lệ. Những một ý nghĩ khác lại xâm chiếm tư tưởng chàng, biến hộ cho Hồng Hoa : nàng là tính tuy Hồng Hoa, đầu thế đôi đôi đó vật mà gay ra an mang. Nghi vấn xoay tròn trong đầu óc Sinh làm chàng bộn chôn khác khoai... Chẳng lay can đảm don dẹp lại nhà cửa rồi đi mua vật dụng cần thiết về tổng liên thân xác hai vợ chồng Lao Thiên, đến chiếu tối, công việc mới tan xong, nhìn hai cô quan tài nằm song song giữa nhà, Sinh cảm thấy hồi hận vì dù sao chàng cũng liên quan đến, thậm chí nay... Không khi chết chóc mà quai bao trùm nông trại...

Trở về phòng, Bên Sinh cảm thấy mệt mỏi chân tay ra rồi, chẳng leo lên giường ngủ vùi.

Nửa đêm, Hồng Niệm lại đến với chàng, y phuc xộc xếch những nét mặt có vẻ danh thép :

Huynh bỏ bê tiêu muội để bọn nông dân ngu dốt uy hiếp. Đang đem chúng đem dao kéo định đến cắt phá tim thân Hồng hoa. May nhờ pháp thuật của tiêu muội tình điều nên chúng bị mê hoặc, đem hoa về nhà để rồi bị ngắt mà chết. Thật là đáng kiếp, tuy vậy thân thể tiêu muội cũng bị tổn hại ít nhiều.

Nói rồi nàng xà vào lòng Bên Sinh nung niu. Bên Sinh chẳng thay thân thể nâng ton hai ở đầu cá, chỉ thấy ngực hoa pháp phóng theo hồi thở, như chỗ dơi, như một mồi. Bên Sinh quên tất cả, chẳng tin lời nàng là thật. Tâm thần mù quàng, dâm tình dâng lên và trong cơn mê loạn, Bên Sinh chỉ biết có Hồng hoa thể giới...

Khi tỉnh giấc vu sồn, Sinh hóa theo Hồng Hoa Niệm oan trách bọn nông dân bụng dạ hẹp hòi tàn ác. Chàng hứa đem hết sức bảo vệ Hồng Hoa...

(Còn tiếp)

TRIỆU DƯƠNG CƯ SĨ

Gia chánh bánh xu xê

Các món ăn và bánh trái đáng trong mục này sẽ được bà TUYẾT ANH dịch thân dạy thức tập triển CEFRAL vào các chiểu chủ nhất. Quý vị muốn học xin ghi danh với Ban Sinh Hoạt tại CEFRAL, số 34 Henri Barbusse, Paris 58.

VẬT LIỆU

1 gói bột năng hay bột mì tinh hay farine de tapioca. 1 gói đường nhuyễn 300g dầu xanh đã cã đôi 50g dầu trắng nạo nhỏ (đỏ nâu trái dừa khô) 1 chút hàn the 2 muỗng xúp dầu ăn 1 muỗng ăn cơm để đông bột 1 cây cọ để phết dầu Khuôn bánh bằng giấy cellophane hoặc chén bằng pyrex (nhỏ bằng trái chanh là được) Lá dứa xay trong mixer lấy nước hoặc vài giọt nước màu

NHÂN

Nhân nặn làm trước. Đầu ngâm một đêm cho nở, đãi

sạch, cho vào xoong đồ nước xám xáp, bỏ vào chút muối đun sôi vài phút (nấu như cơm, đường nhớt hay đường khô quá). Khi dầu chín, cho đường vào nếm cho đều và ngọt. Thêm vài muỗng dầu dừa đã nạo nhỏ cho thơm, rồi xào nhân đều cho khô. Nặn thành từng viên nhỏ.

CÁCH LÀM

Đong một chén bột gạo thì một chén nước lá dứa, (hoặc nước chanh có pha thêm vài giọt nước màu) và 2/3 chén đường. Đổ 3 thứ này vào xoong nhỏ khuấy đều, bắc lên bếp, lửa vừa vừa, khuấy một chiều luôn tay. Hết bột hơi đặc, bớt lửa thật nhỏ, khuấy mạnh tay hơn. Khi nào bột nóng tay, hơi trong, nhưng chưa chín hẳn thì tắt lửa. Lấy muỗng gỗ đánh bột cho thật lâu (càng đánh, bột càng dai). Cho thêm một chút hàn the để bột dẻo.

Lấy cọ phết một lớp dầu hạp ở khuôn (khuôn làm bằng giấy cellophane hoặc



Bị chủ mắng, xua đuổi, lại bị chó cắn vào chân, ông lão ăn xin chạy ra đến cái giếng giữ làng thì gặp một em bé mắt mày xâu xỉ quạy đi ở i thùng đến gánh nước. Em bé dắt thùng xuống cạnh giếng rồi lấy trong áo ra một nắm xôi định ăn, nhưng chợt nhìn thấy ông lão, em liền đưa nắm xôi cho ông già và nói: "Nhà cháu hôm nay có dăm củi rất to, nhưng bà c h u cháu chẳng cho cháu miếng nào cả. Đây là nắm xôi thừa cháu vớt trong đáy nồi, cháu nhường ông ăn cho đỡ đói!"



dắt đi.

Hai người đến một con sông nhỏ. Ông lão bảo em bé lội qua con sông ấy. Em bé vâng lời, vén quần lội sang bờ bên kia, thì lạ thay, khi gần đến bờ bên kia, em soi xuống nước, thấy mặt mình không còn xâu xỉ như trước nữa, em đã trở thành một cô gái rất xinh đẹp. Em bé sung sướng quá liền lội trở lại, đứng trước ông lão cúi đầu tạ ơn, rồi quảy gánh nước về.



Em bé vừa bước vào nhà, cả hai họ nhà trai nhà gái đang ăn uống trông thấy đều ngạc nhiên : không biết con cái nhà ai xinh đẹp như thế mà lại lẳng lẳng gánh nước vào nhà không chào hỏi ai cả?

Có dấu nắm tay em bé hỏi : "Em ở đâu mà lại gánh nước đến đây ?" Em bé trả lời : "Em là người ở trong nhà này chứ còn ở đâu nữa !" N ó i rồi em bé thà thề kể l a i cho mọi người nghe chuyện gặp ông lão ăn xin. Cả hai họ nghe xong liền chạy ra ra phía bờ sông. Họ gặp ông lão đang ngồi nghỉ bên một gốc cây. Họ khẩn khoản mời ông về nhà thết đãi cơm rượu đãi hầu hỉ. Khi ông lão đã ăn uống xong, họ xin ông l a m cho họ đều được đẹp như em bé. Ông lão mỉm cười, đứng dậy vẫy tay báo mọi người đi theo. Ba bốn chục người lốc tốc theo ông lão. Ra đến bờ sông, ông bảo tất cả m o i người cởi quần áo và l ỏ i xuống nước. Chẳng ai chờ ai cả bọn trút hết quần áo và chấy uả xuống sông. Những khi sang đến bờ bên kia thì người nào người nấy đều đã mọc đầy lông là, mặt m a y nhăn nhum lại và người nào cũng đay vẩy một cái đuôi ở đít. Thế là các quan viên họ nhà trai nhà gái đều hóa khỉ . Chẳng không trở về làng nữa kéo nhau cả lên rừng .



ĐỒ VUI: TÌM TÊN MỘT VỊ ANH HÙNG DÂN TỘC

A crossword puzzle grid with 12 numbered squares. To the right of the grid is a list of 12 animals: 1. Hawk, 2. Turtle, 3. Frog, 4. Bee, 5. Eagle, 6. Snake, 7. Crab, 8. Owl, 9. Caterpillar, 10. Pig, 11. Cow, 12. Deer. Below the list is a small drawing of a deer and the text: (Gợi đáp trong Nhân Bản tháng 8)

Thư tín

Đây là bức thư của bà F. Van Dongen, người Việt Nam, phu nhân của Đại sứ Hoà Lan tại Thái Lan viết gửi Hội Phát Giáo Việt Nam tại Gia Nã Đại. Nhân thấy bức thư trên có nhiều chi tiết về đời sống đồng bào Việt Nam trong các trại tị nạn tại Thái Lan, chúng tôi xin phép được đăng tải lại để quý vị độc giả rõ thêm và chia sẻ nỗi thống khổ của đồng bào tị nạn.

Ngày 3-5-1978

Kính gửi Hội Phát Giáo Gia Nã Đại,

... Tôi xin trình trong thông báo cho Quý Hội cũng như mong nhờ Quý Ông lưu ý những bạn bè thân hữu, nếu có những nhà hảo tâm muốn trợ tay để đồng bào ta đang thức sự sống thiếu thốn khô gù gạo, thức phẩm, không nơi che thân, chỉ còn một bộ đồ trên người, sống trong cảnh lều lều dạn dạt cướp bóc của bọn cảnh sát lỏng quyền sở tại các tỉnh lẻ, là nơi có trại tị nạn dân ta, đó là:

1) Trại LANXIENG (tên Chna tabury) có lối 1.000 người, đang bị lẻ loi, vì quá xa Bangkok - và sự chôn lo gần gũi của tôi. Họ toàn là những người vượt biển, thập tử nhất sinh mới tới ven biển Thái, thì bị chúng (bọn cảnh sát giả trang hải tặc) vờ vết không còn một món đồ trước khi cho tập vào bờ. Họ sống trong một ngói cũ chưa xong, xung quanh là lỗ thiếu xác chết, không được ai dùng cho thêm đồ lều hay chòi, nhân phải vật vờ sống chờ tôi gửi tiền để "sang" nhà cũ của kẻ ra đi, hay mua vài mái tôn để lợp. Họ là những miếng mồi ngon cho bọn canh gác mặc t-shirt da, làm áp lực và hành hung. Họ là những nạn nhân chịu đựng bọn người gọi là "giáo an ninh" những đêm đến vào trại ăn cướp, hãm hiếp phụ nữ và nếu có bị đồng bào đập nổi tiếng báo động, họ trở mặt thối còi... Họ không có đến một chai nước mắm để kho cá trừ những người Tàu Chợ Lớn giàu được vàng. Họ phải viết thư xin tôi gạo, sữa - mà khi đơn trường làm ông đi - khi

có vài trường hợp khẩn trương như cảnh sát không cho ghe vừa đến tập vào bờ, hay khi có ai bị đánh đập, tôi được tin thì đã 3, 4 ngày rồi, và khi tôi liên lạc được với Thủ tướng Thái để khiếu nại những sự áp bức về nhân đạo kia thì việc đã rồi, bị chính xong một thời gian, bọn thừa hành lại giả đờ trò cũ, và cứ thế mà tôi bị ám ảnh không yên tâm cho tánh mạng những người ở trại.

2) Trại Songkhla (tên Song khla) trên đước trung bình 900 người, toàn là đồng bào thoát nạn (trái qua bao nhiêu lần nan khác trên bè) được vào trại. Tại Songkhla cũng có vụ cướp bóc ban đêm, những khi tôi báo động với vài nhà báo, họ đã ngưng, vì tại tỉnh. Đồng bào cũng thiếu thốn đủ thứ mà tôi quá đơn độc, chỉ gửi thực phẩm một tháng một lần, và tiền thì chỉ gửi cho trường hợp sanh đẻ, con đau, qua tay một cha mục sư chuyên đến.

3) Trại giao tiếp (transit centre) lối 300 người là nơi đồng bào được nhân đi nước thứ ba, lên Bangkok chờ (có khi hàng 3 tháng) để lái hai trại DINGDEANG và SỐ ĐI TRU (tại Bangkok) và

4) NHÀ GIAM (tại sở di trú Bangkok) trung bình 50 người (lại nơi họ nhốt những đồng bào tị nạn chưa hợp thức hoá tình trạng dân tị nạn) Tất cả những trại tôi vừa kể, so với trại Sikkiu, họ khổ cực thiếu thốn và bị bỏ quên rất thường. Sikkiu trải lại được nhiều hội từ thiện, nhiều phái đoàn tới thăm luôn, họ nhân nhiều số tiền từ giúp đỡ. Vì lẽ tỉnh Khorat, nơi trại Sikkiu được thành lập liên lạc để, 2 tiếng đồng hồ là tới, còn 2 trại kia phải đi cả một ngày, đi bằng xe. Chính tôi, trong hơn một năm, tôi đã giúp rất nhiều, về tình họ nhiều hơn các trại khác - và khi biết rõ những con số thống kê của những hội từ thiện đã cho, tôi đã ngưng tiếp tế từ ba tháng nay và chỉ hướng về những trại trên. Trại Sikkiu có nhà băng gạch ngói xây cất hẳn hoi, có chùa, có nhà thờ, các Cha, các Sư lui tới thường xuyên. Có chợ, có ông dân nước. (Chánh phủ Hoà Lan với ngân

khẩu vừa cho dân tị nạn - không phải Nhà tôi và tôi xử dụng, mà chúng tôi nhờ hội World-Vision, cũng với hội từ thiện tiếng tăm chia nhau nhiệm vụ đi tất cả các trại trên đất Thái, nghiên cứu về nơi nào có thể cất nhà, nhà thường cứu cấp, trường học v.v. là họ xác tiền và chánh phủ Hoà Lan đi theo tất cả). Do đó Sikkiu sắp được thêm một dãy nhà mát, vài lớp học và ông dân nước.

Tóm lại, trại Sikkiu, theo tiêu chuẩn và sự tương đối, của người dân tị nạn không khổ, là yên lành, và đầy đủ hơn tất cả các nơi. Người Việt Nam, vốn ở Lào xưa, khi bị cảnh chết chóc trên bè cá, không bị cướp bóc lột sạch họ vẫn giữ được ít của cải mang theo. Phần đông vì sanh kế, vì công sản Lào không áp dụng chánh sách như ở Việt Nam, mà họ ra đi chỉ vì "không còn gì để ăn". Đối với các trại Lamxieng và Songkhla, hơn 90% trốn đi vì chịu không nổi lối cai trị của Cộng sản.

Tôi xin ông nghĩ đến mỗi tu từ thiếu an ninh đang nỗ lực sinh hoạt hằng ngày trong hai trại Songkhla và Lamxieng mà kêu gọi nhà hảo tâm nên giúp cho những trại trên bằng cách nhân làm sponsor cho họ được m a u thoát ra trại lên Bangkok chờ ngày đi. Nếu có sự ủng hộ của ông, tôi sẽ gửi danh sách nhờ ông đăng báo, cho đồng bào ai hảo tâm hãy cứu đùm người ruột thịt bằng cách nhân họ qua sự lừa dối tay hoàn cảnh trong danh sách tôi sẽ gửi.

Tôi muốn kể nhiều thêm nữa cho ông và quý báo biết chi tiết, nhưng gì đồng bào đang kêu khổ tại đây, mà tôi sốt vò hằng ngày lo âu cứu cấp họ. Tôi từ thấy quá cô đơn, và già quá đi nhiều... những tôi phải ngưng để còn tiếp tục vai trường hợp khác Xin ông nhớ lời kêu gọi của tôi. Xin kính chào ông.

Bà F. Van Dongen

Ô.H.T.R. (Paris): "Nhân Bản số rồi có đăng về vụ đổi tiền ở VN. Gia đình tôi ở Sài gòn gồm có cha mẹ tôi và 4 đứa em còn nhỏ chỉ được đổi có 200 đồng mới. Trong khi đó, nếu tính theo bản tin NB đăng thì gia đình, tôi đi đúng lý phải được đổi 400. Như vậy là NB đăng sai, nhờ tôi cung thông cảm vì tôi CS đầu bao giờ làm những gì họ huá".

RAO VẬT
Cần bán hay cho thuê một **TIỆM AN VIỆT TÀU**, 50 chỗ đầy đủ tiện nghi, khách khứa, có bar và hotel 9 phòng, gần sông Marne. Tél : 933 02 48 từ 12g đến 15g và 19g đến 22g.

NHÂN TIN
DƯƠNG TRĂNG ĐẸY (không - quân), di tản hồi tháng 4.75 chi là **DƯƠNG THỊ HOA** muốn biết tin. Xin liên lạc : Bà PHẠM THỊ LỘC, 17 Rue de l'Espérance, A 416 - 95370 Montigny les Comelles, France.

phượng ca
LỚP DẪN CA QUỐC NHẠC và ĐÀN TRẠNH PHƯỢNG CA do **PHƯỢNG OANH** (Giáo sư Quốc Gia Âm Nhạc Sài gòn năm 64-75) phụ trách. Các lớp tại :
- Paris : Đt 566 71.86 th/ 2,5,7 từ 14g30
- Sarcelles : Đt 990.93.56 th/ 4,6 từ 14g30
- Bruxelles : Đt 539 1329.

ỐC VƯƠNG

Gần đây có một tờ báo đăng tin bên Hoa Kỳ bắt đầu có một tờ mới ra. Một số người lập đi không muốn tờ khi mình chết, để mặc con cháu giao cho nhà hòm lo việc tang, nên ngay từ lúc còn khỏe mạnh, đã lo xa nhờ một anh thợ thủ công đóng sẵn cho mình một cỗ áo quan với những đường nét tân kỳ, đem giao tận nhà.

Có người thì đặt cỗ hòm đó ở phòng ngủ để có thể xếp gọn vào trong những chấn mền lũng cẳng ; có bà thì đặt ở trong phòng con nít để làm tú cắt các đồ chơi bùa bỏi ; có ông thì đi xa hơn nữa, bày ngay giữa phòng khách thành một tủ rượu ngon lành.

Hình như trong một xã hội máy móc như Hoa Kỳ con người đã phay ửng lại với lối sản xuất kỹ nghệ đầy chuyên, nên người ta đã chuồng cái chết ở quan mạng nhiều cá tính đó. Những cho đó là một một hoàn toàn mới lạ thì chúng ta không tin, vì ở Việt Nam nhiều lớp các cụ ngày trước đã biết "thời trang" để kể từ đời tam hoàng nào rồi !

Chàng phải nói đầu xa, ngay ông bác của Chu Thanh Lan, khi còn sống cũng đã trữ sẵn trong nhà một cỗ áo như vậy. Ông gọi nó là cỗ "hầu sự" ngày lo trước cho việc ngày sau.

Áo làm bằng gỗ vàng tâm, đã chắc lại còn nhẹ và thơm, hai tấm ván thiên và ván địa dày tới tám phân, toàn cỗ áo sơn màu cánh kiến bóng loáng, hai đầu sơn son thếp vàng, một đầu khắc chữ Thọ, còn một đầu kia chạm mây trái đào tiên thần thoại, mà ai có diêm phước được ăn, sẽ sống lâu trăm tuổi.

Mỗi sáng dậy, ông bác tôi nhẹ tay đi lau phủ trần trên mặt áo, phủ tửng đờng chạm sạch như lau nhũ ly, 9 gành bên trái, nhìn bên phải, lùi về đằng sau vài bước rồi gập gối nhìn rất hài lòng. Bữa nào cao hứng thì ông còn bỏ hương tâm ván thiên ra, bước vào trong cỗ hầu sự, nhẹ nhàng năm xuống, duỗi dài chân tay ra, để mình trong khuôn khổ, y như một khách hàng thủ bộ đồ mới cắt tại cửa tiệm may danh tiếng. Lúc ở trong áo quan bọc ra, giởng mắt ở n g thấy rang rỡ hân hân, như không còn có gì phải lo ở ngày mai.

Trước cái thú tiêu khiển đó của người xưa, thế hệ trẻ chúng ta không khỏi mỉm cười cho là máy ông già lắm cần. Nhưng thực ra, các cụ đó có một lối sống hết sức thanh thoát và luôn luôn chuẩn bị tâm hồn cho buổi dâng trình vào cõi vĩnh viễn.

Chính những thế hệ mới lại còn lắm cảm hơn nhiều. Biết bao người cho mình là tiên bố đã từ mình chui vào những cái hòm do Công Sản đóng sẵn. Trước đây chúng ta đã thấy Nguyễn-Hữu-Thọ bước vào hòm "Mắt Trần giải phóng miền Nam" Nguyễn Thị Bình chui vào hòm "Chính phủ Cách Mạng Lâm Thời" tôi nay thân bù nhện đã khổ đết không còn sãi được nữa, mà hòm lạc lõng vẫn còn vật vờ chưa siêu thoát được tới cõi Niết Bàn vô sanh.

Rồi trên đất Pháp này, chúng ta cũng đã thấy bày bán các thú hòm "Liên Hiệp Việt Kiều", hòm "Người Việt yêu nước", hòm "Hội Người Việt Nam". Rồi để cho khách hàng dễ chọn lựa, thì trong mỗi loại hòm lại có những chiếc khác nhau : hòm phụ lão, hòm thương gia, hòm kỹ thuật chuyên viên, chẳng khác nào một tiệm bán quần áo may sẵn bạn có thể chọn khổ người số 42 hay số 38. Việc nghiên cứu thi trường tỉnh và đến nỗi không có thành phần nào không được chiếu cố và ngay cả những người Pháp khá giả, kết duyên với người Việt cũng có thể chọn mua hòm của những "đầu và rở" Việt Nam.

Năm trong các thú hòm đó, từ tưởng của bạn đêm ra mang hình vương và ngọn nến của bạn từ nhiên cứng ngắt ngay đương như khúc gỗ. Không còn một đời thoát nào thắm ấm qua được những tâm vận dầy. Tôi như hủ mết, nên chỉ cần một ánh đèn mờ là mắt bạn đã thấy chói lòa chói lọi. Cảm như miệng hên nên chỉ có một tiếng động nhỏ là hòm đã vang lên và tại bạn tưởng chừng như ròn tiếng hoan ca.

Có điều kỳ lạ là sống riết trong các hòm đó rồi bạn cũng quên đi, đến nỗi bây giờ bỏ cái áo quan đó, có lẽ bạn sẽ cảm thấy trần trường rất mới mẻ. Thế là bạn từ đời bạn đã được nằm yên trong đó, càng đời thế càng thấy thoải mái vì đỡ phải có sự với những sự thức đi ngược lại cái quan điểm "hòm" của bạn.

Rồi như cũng còn chưa đủ, bạn lại kẻ người này tổ chức người kia vào cái "Đại Công Ty Nối Dời" thì địa nhân ha cây, cửa gỗ, sẽ van thiên, bảo van địa, đồng hòm đến những kẻ ở chừa vương.

Về phải có những thi tưởng đồng cực, vương v ến n h ự những viên gạch thì mới có thể xây dựng được Xã Hội chủ nghĩa. Xây trên thì do thì xã Hội chủ nghĩa sẽ đổ kình. Nhưng về phần tôi, tại sao đang nói chuyện về cỗ hầu sự, một cái thú tạo nhà của các cụ ngày xưa, tôi lại nói chuyện chuyên đức khuôn từ tưởng của mấy anh. Vì tôi thấy có một sự trái ngược hết sức rõ rệt. Ở nơi các cụ là một thức đồ tinh thần thì hiện hết đạo lý Á Đông, miền cá i hòm là một vật bên ngoài để cho con người có dịp suy nghĩ trước cái chết. Ngược lại ở nơi mấy anh là bắt con người chết không suy nghĩ để chứng minh hình vương của cái hòm. Một đấng là giúp con người vươn lên trọn vẹn hơn, sống cao hơn khi liê đời, một đấng là hủy hoại con người t a n nạt ngay từ lúc còn chưa tới cõi.

Không biết các anh còn bị hy sinh bao nhiêu thế hệ nữa những các anh muốn làm chi thì làm, con người b a o g ỡ cũng sẽ trở về với nhân tính và óc con người sẽ chẳng bao giờ chịu mãi mãi là một thú ốc vương.

CHU-THANH-LAN

SINH HOẠT CUỐI TUẦN T.H.S.V.

Trong ba tháng hè, CEPRAL chỉ mở cửa vào những ngày sau đây :

- 23-7-78 : nấu ăn, nhạc lý, xếp đèn, tập hát
- 06-8-78 : cắt may, y tế, sinh hoạt, đồ vui để học
- 27-8-78 : nấu ăn, nhạc lý, xếp đèn, tập hát
- 03-9-78 : cắt may, y tế, sinh hoạt chung quanh 1 vấn đề
- 24-9-78 : nấu ăn, nhạc lý, sinh hoạt, hát

Tất cả các anh chi muốn học xin ghi tên tại : CEPRAL 34 Rue Henri Barbusse Paris 5

và đến đúng 15 giờ

Ban Sinh Hoạt hân hạnh tiếp đón các anh chi

PHIẾU MUA BÁO DÀI HẠN

Tôi tên là :
Địa chỉ :
Giá tiền mua báo là : (Giá báo xin xem trang 1) và ủng hộ thêm :
• Ngân phiếu, money order, mandat xin để tên : Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
• Chèque postal (bưu phiếu) xin để tên : Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris CCP 20 332 - 01 Paris
• Gửi về địa chỉ : 5 Rue Albert Camus 92340 Bourg La Reine - FRANCE

CHÚ THÍCH : 11 số báo mua dài hạn được tính kể từ số đầu tiên quý vị đặt mua. Quý vị nào đã từng nhận được Nhân Bản, xin vui lòng gửi kèm theo bảng tên địa chỉ cũ.